

MICHELIN GENERAL TERMS AND CONDITIONS OF SALE
ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG VỀ BÁN HÀNG CỦA MICHELIN
FOR TIRES

ÁP DỤNG CHO LỐP XE

Effective Date: July 1st 2024

Ngày Hiệu Lực: 01 tháng 7 năm 2024

PREAMBLE

MỞ ĐẦU

These “**General Terms and Conditions**” form the basis of all **Michelin Michelin Legal Entity** (“**Michelin**”) offers and agreements, including the supply of Products on a non-exclusive basis to **Customer** as set forth in the relevant Order. Any order for Products or, where applicable, signature of these General Terms and Conditions, is Customer's unreserved acceptance of all provisions of these General Terms and Conditions. Michelin and Customer are referred to individually as a “**Party**” and collectively as the “**Parties**”.

Các “Điều Khoản và Điều Kiện Chung” này là cơ sở cho tất cả các đề nghị và thỏa thuận của Michelin Michelin Legal Entity Local Language (“Michelin”), bao gồm cả việc cung cấp Sản Phẩm trên cơ sở không độc quyền cho Khách Hàng như đã quy định trong Đơn Đặt Hàng có liên quan. Bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào đối với Sản Phẩm hoặc, nếu áp dụng, việc ký vào “Các Điều Khoản và Điều Kiện Chung” này, là sự chấp thuận hoàn toàn của Khách Hàng đối với tất cả các quy định của các Điều Khoản và Điều Kiện Chung này. Michelin và Khách Hàng sau đây được gọi riêng là “Bên” và được gọi chung là “Các Bên”.

These General Terms and Conditions (GTCs), incorporated by this reference into any commercial agreement, Commercial Program, service agreement or other agreement, contract, quotation letter or purchase order, and any attachment or amendment thereto, for the sale of Products by Michelin are collectively or individually referred to as “Contract”.

Các Điều Khoản và Điều Kiện Chung (ĐKĐKC) này, được tích hợp thông qua dẫn chiếu này, vào bất kỳ thỏa thuận thương mại, Chương Trình Thương Mại, thỏa thuận dịch vụ hoặc thỏa thuận, hợp đồng, báo giá hoặc đơn đặt hàng khác, và bất kỳ tài liệu đính kèm hoặc sửa đổi nào đối với các văn bản vừa nêu, cho việc bán các Sản Phẩm của Michelin, được gọi chung hoặc gọi riêng là “Hợp Đồng”.

1. INTERPRETATION.

1. GIẢI THÍCH.

The following definitions and rules apply in the Contract:

Các định nghĩa và quy tắc dưới đây áp dụng trong Hợp Đồng này:

1.1. Definitions:

1.1. Các định nghĩa:

Affiliate: an entity that is controlled by, controlling, or under common control with one of the Parties.

Công Ty Liên Kết: một thể nhân do một trong Các Bên kiểm soát, kiểm soát một trong Các Bên, hoặc dưới sự kiểm soát chung với một trong Các Bên.

Business Day: a day other than a Saturday, Sunday or public holiday in the country where Michelin is located.

Ngày Làm Việc: một ngày không phải ngày Thứ 7, Chủ Nhật hoặc ngày nghỉ lễ tại quốc gia nơi Michelin đặt trụ sở.

Day or Calendar Day: all calendar days of the civil year (i.e., including Sundays and public holidays)

Ngày hoặc Ngày Dương Lịch: tất cả các ngày dương lịch trong năm dương lịch (tức là bao gồm cả Chủ Nhật và các ngày lễ)

Commercial Program: the most recent version of the Michelin price list made available to Customer and the Brand Program/the Commercial Terms and Conditions, as applicable.

Chương Trình Thương Mại: phiên bản mới nhất của bảng giá Michelin được cung cấp cho Khách Hàng và Chương trình Thương hiệu/Điều khoản và Điều kiện Thương mại, nếu áp dụng.

Confidential Information: all non-public and proprietary information including, without limitation, know-how, intellectual property, ideas, drawings, designs, concepts, samples, models, plans, data, software, and other technical, operating, financial or commercial information that would be regarded as confidential by a reasonable business person, which is obtained directly or indirectly either before or after the date of the Contract by one Party from the other Party or by virtue of having communications with or being on the premises of the other Party in connection with the business relationship.

Thông Tin Bảo Mật: tất cả thông tin không công khai và độc quyền bao gồm, nhưng không giới hạn, bí quyết, tài sản sở hữu trí tuệ, ý tưởng, bản vẽ, thiết kế, khái niệm, mẫu thử, mô hình, kế hoạch, dữ liệu, phần mềm và thông tin kỹ thuật, vận hành, tài chính hoặc thương mại khác mà một người kinh doanh hợp lý sẽ coi là thông tin bảo mật, và một Bên trực tiếp hoặc gián tiếp có được từ Bên kia trước hoặc sau ngày của Hợp Đồng hoặc thông qua các trao đổi liên lạc với hoặc việc có mặt tại cơ sở của bên Kia liên quan đến mối quan hệ kinh doanh.

Control, Controlled, Controlling: when one entity either, directly or indirectly, has the power to direct the management and policies of another legal entity, whether through the ownership of a fraction of the share capital or by contract or otherwise, and shall be deemed to exist.

Kiểm soát, Được Kiểm Soát, Đang Kiểm Soát: khi một pháp nhân, trực tiếp hoặc gián tiếp, có quyền chi phối việc quản lý và các chính sách của một pháp nhân khác, cho dù thông qua quyền sở hữu một phần vốn góp hoặc bằng hợp đồng hoặc hình thức khác, và sẽ được coi là đang hiện hữu,

Customer: any customer purchasing Products from Michelin for their business activity and needs.

Khách Hàng: bất kỳ khách hàng nào mua Sản Phẩm từ Michelin cho hoạt động kinh doanh và nhu cầu của mình.

Customer Data: refers to Customer's Technical Data and personal data.

Dữ Liệu Khách Hàng: dẫn chiếu tới các Dữ Liệu Kỹ Thuật và dữ liệu cá nhân của Khách Hàng.

Electronic Transmission: any form of communication, not directly involving the physical transmission of paper, that creates a record that may be retained, retrieved, and reviewed by a recipient thereof, and that may be directly reproduced in paper form by such a recipient through an automated process, provided that the transmission is secure and all actions are tracked and recorded by a reliable system, such record being able to be retained, retrieved and reproduced by the recipient and the sender.

Truyền Phát Điện Tử: bất kỳ hình thức liên lạc nào, không liên quan trực tiếp đến việc truyền phát vật lý giấy tờ, mà tạo ra một bản ghi có thể được người nhận lưu giữ, truy xuất và xem lại, và có thể được người nhận đó sao chép trực tiếp dưới dạng bản giấy thông qua một quy trình tự động, với điều kiện là quá trình truyền phát được bảo mật và tất cả các hành động được theo dõi và ghi lại bởi một hệ thống đáng tin cậy, bản ghi đó có thể được lưu giữ, truy xuất và tái tạo bởi người nhận và người gửi.

Force Majeure Event: any circumstance beyond the reasonable control of the Party, such as acts of God, war, pandemic, epidemic, terrorism, civil disturbance, malicious damage, strike, disease outbreak, lockout, industrial action, lack or failure

of transportation facilities, fire, flood, drought, extreme weather conditions, compliance with any law or governmental order, rule, regulation, direction or other circumstance beyond the reasonable control of either Party, provided that such Party could not reasonably be expected to have taken into account the occurrence and the effects of the occurrence upon its ability to perform the Contract, and that it could not reasonably have avoided the occurrence and overcome its effects.

Sự Kiện Bất Khả Kháng: bất kỳ trường hợp nào nằm ngoài tầm kiểm soát hợp lý của một Bên, chẳng hạn như thiên tai, chiến tranh, đại dịch, dịch bệnh, khủng bố, bất ổn xã hội, thiệt hại ác ý, đình công, bùng phát dịch bệnh, đóng cửa hoạt động kinh doanh, hoạt động công nghiệp, thiếu hoặc hỏng cơ sở hạ tầng giao thông, hỏa hoạn, lũ lụt, hạn hán, điều kiện thời tiết khắc nghiệt, tuân thủ bất kỳ luật nào hoặc lệnh, quy tắc, quy định, chỉ đạo của chính phủ hoặc các trường hợp khác nằm ngoài tầm kiểm soát hợp lý của mỗi Bên, với điều kiện là Bên đó không thể được kỳ vọng một cách hợp lý rằng đã tính đến các sự cố xảy ra và ảnh hưởng của chúng đối với khả năng thực hiện của Bên đó theo Hợp Đồng này và rằng Bên đó không thể tránh được sự cố đó xảy ra và khắc phục các ảnh hưởng của chúng một cách hợp lý.

Marks: the Michelin trademarks, trade names, common law rights, logos, slogans, signs, domain names, subdomains, keywords, and related goodwill.

Nhãn Hiệu: Nhãn hiệu, tên thương mại, các quyền theo thông luật, logo, khẩu hiệu, dấu hiệu, tên miền, tên miền phụ, từ khóa và lợi thế thương mại liên quan của Michelin.

Michelin Group: entities controlled by Compagnie Generale des Etablissements Michelin, 23 Place des Carmes Déchaux 63000 Clermont Ferrand, registration no. 855 200 887.

Tập Đoàn Michelin: các pháp nhân được kiểm soát bởi Compagnie Generale des Etablissements Michelin, 23 Place des Carmes Déchaux 63000 Clermont Ferrand, số đăng ký 855 200 887.

Michelin Group Positions: the positions taken by Michelin to refuse and prohibit any direct or indirect commercial activity involving Michelin Group products (including but not limited to sales to or in the country, and/or transit across the country) with certain countries. They may contain more restrictive positions than the Trade Restrictions and are based on commercial considerations and other compliance concerns, including, but not limited to, money laundering and corruption concerns, and concerns related to the financing of terrorism. They apply to the Products sold as spare parts or incorporated in a higher-level assembly (such as a fitted unit, a ground vehicle, a plane, etc.). As of the date of the Contract, the list of countries to which Michelin refuses and prohibits any direct or indirect sales (including transit across these countries) is Cuba, Iran, North Korea, and Syria. This list is subject to change in Michelin's sole discretion.

Quan Điểm Tập Đoàn Michelin: các quan điểm đưa ra bởi Michelin để từ chối và ngăn cấm bất kỳ hoạt động thương mại trực tiếp hoặc gián tiếp nào liên quan đến các sản phẩm của Tập Đoàn Michelin (bao gồm nhưng không giới hạn đến việc bán hàng cho hoặc tại một quốc gia, và/hoặc vận chuyển qua quốc gia) với một số quốc gia nhất định. Quan Điểm Tập Đoàn Michelin có thể bao gồm nhiều điều khoản chặt chẽ hơn so với các Hạn Chế Thương Mại và được dựa trên các cân nhắc thương mại và các quan ngại tuân thủ khác, bao gồm, nhưng không giới hạn ở các lo ngại về rửa tiền và tham nhũng, cũng như các lo ngại liên quan tới tài trợ khủng bố. Quan Điểm Tập Đoàn Michelin áp dụng đối với các Sản Phẩm được bán dưới dạng phụ tùng thay thế hoặc được tích hợp trong một bộ phận lắp ráp cao cấp hơn (như bộ phận được trang bị sẵn, phương tiện mặt đất, máy bay,...). Kể từ ngày của Hợp Đồng, Danh sách các quốc gia mà hiện tại Michelin từ chối và cấm việc bán hàng trực tiếp hoặc gián tiếp (bao gồm cả việc vận chuyển qua các quốc gia này) bao gồm: Cuba, Iran, Triều Tiên, Syria. Danh sách này có thể được thay đổi tùy thuộc vào quyền quyết định riêng của Michelin.

Order: any purchase order detailing the Products to be supplied by Michelin to Customer upon Michelin's acceptance in accordance with Section 2.2 (Acceptance).

Đơn Đặt Hàng: bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào nêu chi tiết các Sản Phẩm sẽ được cung cấp cho Khách Hàng bởi Michelin trên cơ sở chấp thuận của Michelin theo Mục 2.2 (Chấp thuận).

Products: any goods, products and/or services provided by Michelin and as specified in the relevant Order.

Sản Phẩm: bất kỳ hàng hóa, sản phẩm và/hoặc dịch vụ nào do Michelin cung cấp và được nêu cụ thể trong Đơn Đặt Hàng có liên quan.

Regional Terms Schedules: as applicable, terms and conditions specific to certain regions and/or countries attached to the Contract.

Phụ Lục Điều Khoản Khu Vực: nếu áp dụng, các điều khoản và điều kiện cụ thể đối với một số khu vực và/hoặc quốc gia được đính kèm với Hợp Đồng.

Restricted Person: any individual, entity, or body either: (i) specifically designated or listed under Trade Restrictions; (ii) owned or controlled by any person specifically designated or listed under Trade Restrictions; or (iii) acting for or on behalf of any person specifically designated or listed under Trade Restrictions.

Người Bị Hạn chế: bất kỳ cá nhân, tổ chức hoặc cơ quan nào: (i) được chỉ định hoặc nêu ra cụ thể theo các Hạn Chế Thương Mại; (ii) bị sở hữu hoặc kiểm soát bởi bất kỳ người nào được chỉ định hoặc nêu ra cụ thể theo các Hạn Chế Thương Mại; hoặc (iii) thực hiện cho hoặc nhân danh bất kỳ người nào được chỉ định hoặc nêu ra cụ thể theo các Hạn Chế Thương Mại.

Technical Data: all data entered by Customer and/or Michelin on Customer's behalf (excluding personal data) in relation to the Products offered by Michelin, directly or indirectly relating to tires and/or vehicles and/or their use, as well as any recommendations relating to Customer's fleet or business.

Dữ Liệu Kỹ Thuật: tất cả dữ liệu do Khách Hàng nhập và/hoặc Michelin nhập thay cho Khách Hàng (không bao gồm dữ liệu cá nhân) liên quan đến Sản Phẩm do Michelin cung cấp, trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến lốp xe và/hoặc phương tiện và/hoặc việc sử dụng chúng, cũng như bất kỳ đề xuất nào liên quan đến nhóm phương tiện hoặc việc kinh doanh của Khách Hàng.

Trade Restrictions: trade sanctions (including but not limited to comprehensive or sectoral embargoes and restricted parties) and export controls (including but not limited to military or dual usage products).

Hạn Chế Thương Mại: các biện pháp trừng phạt thương mại (bao gồm nhưng không giới hạn ở các lệnh cấm vận toàn diện hoặc theo ngành và các bên bị hạn chế) và các kiểm soát xuất khẩu (bao gồm nhưng không giới hạn ở các sản phẩm quân sự hoặc lưỡng dụng).

1.2. The applicable Regional Terms Schedules form part of these General Terms and Conditions and shall have effect as if set out in full in the body of the Contract. Any reference to these General Terms and Conditions includes the Regional Terms Schedules.

1.2. Các Phụ lục Điều Khoản Khu Vực hiện hành là một phần của các Điều Khoản và Điều Kiện Chung này và sẽ có hiệu lực đầy đủ như phần nội dung của Hợp Đồng. Mọi dẫn chiếu đến các Điều Khoản và Điều Kiện Chung này đều bao gồm các Điều Khoản Khu Vực.

1.3. Unless the context otherwise requires, a reference to one gender shall include a reference to the other genders.

1.3. Trừ khi bối cảnh có yêu cầu khác, một dẫn chiếu đến một giới tính sẽ bao gồm việc dẫn chiếu đến các giới tính khác.

1.4. A reference to legislation or a legislative provision is a reference to it as amended, extended, or re-enacted from time to time.

1.4. Một dẫn chiếu đến luật hoặc một điều khoản luật là một dẫn chiếu đến luật hoặc điều khoản luật đó như được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành lại tùy từng thời điểm.

1.5. Any references to any mandatory local laws and/or regulations shall be contained in the Regional Terms Schedules appended to these General Terms and Conditions.

1.5. Mọi dẫn chiếu đến bất kỳ luật và/hoặc quy định địa phương bắt buộc nào sẽ được bao gồm trong Phụ Lục Điều Khoản Khu Vực được đính kèm với các Điều Khoản và Điều Kiện Chung này.

1.6. The Regional Terms Schedules shall prevail in case of any contradiction with these General Terms and Conditions.

1.6. Các Phụ Lục Điều Khoản Khu Vực sẽ được ưu tiên áp dụng trong trường hợp có bất kỳ xung đột nào với các Điều Khoản và Điều Kiện Chung này.

2. PLACEMENT, ACCEPTANCE AND DELIVERY OF ORDERS.

2. ĐẶT HÀNG, CHẤP THUẬN ĐƠN ĐẶT HÀNG VÀ GIAO HÀNG

2.1. Placement of Orders. Customer may order Products using the following methods: (i) online via Michelin's designated ordering platform. The use of the online platform to place orders does not restrict Customer's access to make an order(s) via email or telephone, if available; (ii) email; (iii) telephone; (iv) Michelin's representatives; and/or (v) Michelin customer service.

Đặt hàng: Khách Hàng có thể đặt hàng Sản Phẩm bằng các phương thức sau: (i) trực tuyến thông qua nền tảng đặt hàng được chỉ định của Michelin. Việc sử dụng nền tảng trực tuyến để đặt hàng không hạn chế quyền truy cập của Khách Hàng để thực hiện (các) Đơn Đặt Hàng qua email hoặc điện thoại, nếu có; (ii) thư điện tử; (iii) điện thoại; (iv) đại diện của Michelin; và/hoặc (v) dịch vụ chăm sóc khách hàng của Michelin.

2.2. Acceptance. All Orders are subject to acceptance by Michelin in its sole discretion. To the extent permitted by applicable mandatory law, Michelin may in its sole discretion:

- 2.2.2. unilaterally modify or cancel any Orders based on the availability and supply of the Products; and/or
- 2.2.3. freely allocate available Products between and among its Customers.

2.2. Chấp thuận: Tất cả các Đơn Đặt Hàng phải được Michelin chấp thuận theo quyết định riêng của mình. Trong phạm vi cho phép theo pháp luật bắt buộc hiện hành, Michelin có thể toàn quyền quyết định:

- 2.2.2. Đơn phương sửa đổi hoặc hủy bỏ bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào dựa trên sự sẵn có và nguồn cung cấp của Sản Phẩm; và/hoặc
- 2.2.3. Tự do phân phối các Sản Phẩm sẵn có giữa hoặc trong số các Khách Hàng của mình.

2.3. Michelin shall use reasonable efforts to fulfill Orders.

2.3. Michelin sẽ sử dụng nỗ lực hợp lý để hoàn thành Đơn Đặt Hàng.

2.4. Unless prohibited by mandatory local laws, Customer may not modify an Order.

2.4. Trừ khi bị cấm theo pháp luật địa phương bắt buộc, Khách Hàng không được sửa đổi Đơn Đặt Hàng.

2.5. Delivery. Delivery dates are indicative only and non-binding.

2.5. Giao hàng: Ngày giao hàng chỉ mang tính biểu thị và không ràng buộc.

2.6. Subject to Section 2.2 (Acceptance), in all instances, including when freight is prepaid, Michelin retains the right to select a carrier/delivery agent of Michelin's choice, and to ship to authorized Customer locations specified by Customer and agreed by the Parties. Products may be delivered in installments.

2.6. Theo Mục 2.2 (Chấp thuận), trong mọi trường hợp, bao gồm khi cước phí được trả trước, Michelin có quyền chọn một đại lý vận chuyển/ giao hàng do Michelin lựa chọn và giao hàng đến các địa điểm của Khách Hàng được ủy quyền do Khách Hàng chỉ định và được các Bên đồng ý. Sản Phẩm có thể được giao theo đợt.

2.7. Customer may, at its sole expense, pick up any order of Michelin Products from such warehouse as Michelin may designate and at such times as the Parties mutually agree, upon prior written agreement with Michelin.

2.7. Khách Hàng có thể, bằng chi phí của mình, nhận bất kỳ đơn đặt hàng Sản Phẩm Michelin nào từ kho hàng được chỉ định bởi Michelin và tại bất kỳ thời điểm nào được mà các Bên thống nhất, theo thỏa thuận trước bằng văn bản với Michelin.

2.8. To the extent permitted by applicable mandatory law, and unless otherwise agreed in writing, Michelin does not accept any return or exchange of delivered Products except for defective Products, as detailed further in Section 6 (Customer's Acceptance or Rejection of Products).

2.8. Trong phạm vi cho phép theo pháp luật bắt buộc hiện hành và trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản, Michelin không chấp nhận bất kỳ việc hoàn trả hoặc đổi trả đối với các Sản Phẩm đã được giao ngoại trừ Sản Phẩm bị khuyết tật, như được nêu chi tiết trong Phần 6 (Chấp nhận hoặc Từ chối Sản Phẩm của Khách Hàng).

3. TITLE AND RISK.

3. QUYỀN SỞ HỮU VÀ RỦI RO

3.1. Risk in the Products will pass to Customer upon delivery. Delivery shall take place when Products are delivered to: (i) Customer; or (ii) a third-party carrier of Customer's choice for transportation to Customer, whichever occurs first.

3.1. Rủi ro đối với Sản Phẩm sẽ được chuyển sang Khách Hàng khi giao hàng. Việc giao hàng sẽ diễn ra khi Sản Phẩm được giao cho: (i) Khách Hàng; hoặc (ii) một hãng vận chuyển bên thứ ba do Khách Hàng lựa chọn để vận chuyển cho Khách Hàng, tùy điều kiện nào xảy ra trước.

3.2. To the extent permitted by applicable mandatory law, and subject to Section 4 (Parties' Rights and Obligations), title to the Products shall pass to Customer upon receipt of payment in full of all sums and/or debts owed by Customer, howsoever created.

3.3. Trong phạm vi cho phép theo pháp luật bắt buộc hiện hành và theo Mục 4 (Quyền và Nghĩa vụ của Các Bên), quyền sở hữu của Sản Phẩm sẽ được chuyển cho Khách Hàng khi nhận được khoản thanh toán đầy đủ của toàn bộ các khoản tiền và /hoặc khoản nợ mà Khách Hàng nợ, bất kể được tạo ra như thế nào.

3.3. Notwithstanding the provisions contained in Section 2 (Placement, Acceptance and Delivery of Orders) and this Section 3, and unless otherwise prohibited by applicable mandatory law, Michelin retains the right to stop delivery of Products in the event:

- 3.3.1.** Customer fails to pay any sum payable to Michelin under any Order;
- 3.3.2.** Customer defaults in its performance of any obligation;
- 3.3.3.** Customer becomes subject to an insolvency event; and/or
- 3.3.4.** as otherwise permitted by applicable mandatory law.

3.3. Bất kể các điều khoản trong Mục 2 (Đặt hàng, chấp thuận Đơn đặt hàng và Giao hàng) và Mục 3 này, và trừ khi bị cấm theo pháp luật bắt buộc hiện hành, Michelin có quyền ngừng giao Sản Phẩm trong trường hợp:

- 3.3.1. Khách Hàng không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào phải trả cho Michelin theo bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào;*
- 3.3.2. Khách Hàng vi phạm trong việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào;*
- 3.3.3. Khách Hàng lâm vào tình trạng mất khả năng thanh toán; và/hoặc*
- 3.3.4. như được cho phép theo pháp luật bắt buộc hiện hành.*

4. PARTIES' RIGHTS AND OBLIGATIONS.

4. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN.

4.1. Subject to the provisions of the Contract, Customer has the non-exclusive right to purchase the Products from Michelin and to distribute the Products for resale in its own name and on its own behalf.

4.1. Tùy theo quy định của Hợp Đồng, Khách Hàng có quyền không độc quyền để mua Sản Phẩm từ Michelin và phân phối Sản Phẩm để bán lại dưới tên riêng của mình và nhân danh chính mình.

4.2. Customer's obligations shall include, but are not limited to:

- 4.2.1. ensuring that the terms of the Order are complete and accurate;
- 4.2.2. payment of all amounts owed to Michelin;
- 4.2.3. proper handling and sale of the Products in compliance with Michelin product information, particularly policies related to the storage, care, and transfer of the Products;
- 4.2.4. maintenance of the Products for the benefit of its customers/end-users against all risk that may arise following delivery;
- 4.2.5. possession and maintenance of all relevant and required business permits, licenses and/or approvals to enable Customer to carry out its business in compliance with all applicable laws, rules, and regulations; and
- 4.2.6. conducting its business in a manner that will maximize the sale of Products by Customer while enhancing the reputation of and goodwill associated with the Marks and Products.

4.2. Nghĩa vụ của Khách Hàng sẽ bao gồm, nhưng không giới hạn:

- 4.2.1. đảm bảo các điều khoản của Đơn Đặt Hàng là đầy đủ và chính xác;
- 4.2.2. thanh toán tất cả khoản tiền còn nợ Michelin;
- 4.2.3. vận chuyển đúng cách và bán Sản Phẩm tuân theo thông tin Sản Phẩm của Michelin, đặc biệt là các chính sách liên quan đến bảo quản, chăm sóc và vận chuyển Sản Phẩm;
- 4.2.4. bảo hành Sản Phẩm vì lợi ích của khách hàng/người dùng cuối trước mọi rủi ro có thể phát sinh sau khi giao hàng;
- 4.2.5. sở hữu và duy trì tất cả các giấy phép kinh doanh, giấy phép và/hoặc phê duyệt cần thiết và có liên quan cho phép Khách Hàng thực hiện hoạt động kinh doanh của mình theo quy định của pháp luật, quy tắc và quy định hiện hành; và
- 4.2.6. tiến hành hoạt động kinh doanh của mình theo cách thức sẽ tối đa hóa việc bán Sản Phẩm của Khách Hàng đồng thời nâng cao uy tín và lợi thế thương mại liên quan đến Nhân Hiệu và Sản Phẩm

4.3. Customer shall comply with all Michelin and Michelin Group policies and codes in force and as amended from time to time.

4.3. Khách Hàng phải tuân thủ tất cả các chính sách và quy tắc của Michelin và Tập Đoàn Michelin đang có hiệu lực và được sửa đổi tùy từng thời điểm.

4.4. Mutual obligations: Each Party represents that: (i) it is a company duly incorporated and validly existing under the laws of the country where it is incorporated and that it has the requisite power and authority to enter into and fully perform the Contract ; (ii) the Contract does not conflict with, contravene or constitute a breach of any contractual, financial, business, or legal obligation of any nature to which the Party, its Affiliates and/or its employees are subject; and as long as the Contract is in effect, neither Party, its Affiliates and/or its employees have and will not undertake any obligations that constitute a breach or otherwise materially and adversely affect the performance of their obligations under the Contract; (iii) it shall comply at all times with all applicable laws and regulations; (iv) it has obtained and will maintain, at its sole expense, all permissions, licenses and consents required to comply with its commitments under the Contract; (v) it will assign personnel who possess the requisite degrees of qualification, experience, training and skills required to fulfill the tasks assigned to them and who are familiar with the requirements of the Contract.

4.4. Các Nghĩa vụ chung: Mỗi Bên tuyên bố rằng: (i) mỗi Bên là một công ty được thành lập và tồn tại hợp pháp theo pháp luật của quốc gia nơi Bên đó được thành lập và Bên đó có quyền hạn và thẩm quyền cần thiết để ký kết và thực hiện đầy đủ Hợp Đồng; (ii) Hợp Đồng không mâu thuẫn, đối lập hoặc cấu thành hành vi vi phạm bất kỳ nghĩa vụ hợp đồng, tài chính, kinh doanh hoặc pháp lý nào với bất kỳ tính chất nào mà một Bên, các Công ty Liên Kết và/hoặc nhân viên của Bên đó phải tuân theo; và trong thời gian Hợp Đồng có hiệu lực, mỗi Bên, các Công ty Liên Kết và/hoặc nhân viên của Bên đó không có và sẽ không thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào cấu thành hành vi vi phạm hoặc theo cách khác gây ảnh hưởng bất lợi và nghiêm trọng đến việc thực hiện nghĩa vụ của họ theo Hợp Đồng; (iii) mỗi Bên sẽ luôn tuân thủ tất cả các luật và quy định hiện hành; (iv) mỗi Bên đã có và sẽ duy trì bằng chi phí của mình tất cả các chấp thuận, giấy phép và sự đồng ý cần thiết để tuân thủ các cam kết của mình theo Hợp Đồng; (v) mỗi Bên sẽ phân công nhân sự có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm, đào tạo và kỹ năng cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ được giao và là những người hiểu rõ về các yêu cầu của Hợp Đồng.

5. INTELLECTUAL PROPERTY AND CUSTOMER'S NON-DISPARAGEMENT OF PRODUCTS BEARING MICHELIN MARKS.

5. QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ KHÁCH HÀNG KHÔNG LÀM MẤT UY TÍN SẢN PHẨM MANG NHÃN HIỆU MICHELIN

5.1. Intellectual Property.

5.1. Quyền sở hữu trí tuệ

5.1.1. Michelin retains all rights, title and interest in the Marks referring to its Products in any country or region. Customer agrees not to oppose, invalidate, or impair the Marks in any way.

5.1.1. Michelin bảo lưu tất cả quyền, quyền sở hữu và lợi ích đối với Nhãn Hiệu dẫn chiếu tới các Sản Phẩm của mình ở bất kỳ quốc gia hay khu vực nào. Khách Hàng đồng ý sẽ không phản đối, làm mất hiệu lực hoặc làm suy yếu Nhãn Hiệu theo bất kỳ hình thức nào.

5.1.2. Customer recognizes and acknowledges that it shall have no ownership of, or rights whatsoever in, the Marks or other names and signs affixed to the Products it distributes, nor on any promotional materials and their contents provided by Michelin. Customer shall not take any steps to register or otherwise acquire any rights in respect of such Marks or of any similar name, logo or sign likely to create confusion. Customer is not authorized to use any Marks as part of Customer's corporate name or domain names.

5.1.2. Khách Hàng công nhận và thừa nhận rằng Khách Hàng không sở hữu hoặc có bất kỳ quyền nào đối với Nhãn Hiệu hoặc các tên và dấu hiệu khác được gắn với các Sản Phẩm mà mình phân phối, hoặc trên bất kỳ tài liệu quảng cáo nào và nội dung của các tài liệu quảng cáo đó do Michelin cung cấp. Khách Hàng sẽ không thực hiện bất kỳ hành động nào để đăng ký hoặc bằng cách khác có được bất kỳ quyền nào đối với các Nhãn Hiệu hoặc bất kỳ tên gọi, logo hoặc dấu hiệu tương tự nào có khả năng gây nhầm lẫn. Khách Hàng không được ủy quyền để sử dụng bất kỳ Nhãn Hiệu nào như là một phần của tên doanh nghiệp hoặc tên miền của Khách Hàng.

5.1.3. To the extent, Michelin hereby grants to Customer a non-exclusive, non-transferable, limited right to use such Marks in Customer's business solely for the purpose of advertising, promoting, selling, and distributing the Products in strict compliance with the Contract. No other use of the Marks is authorized in any way whatsoever. Upon termination of the contractual relationship between Michelin and Customer for any reason whatsoever, Customer shall immediately refrain from using the Marks under any form whatsoever, without prejudice to Customer's right to sell Products in its inventory on the date of such termination. Customer undertakes that within seven (7) Business days of such termination for any reason, it shall remove and return to Michelin all signboards comprising any Marks in any locations and all documents provided to Customer by Michelin. All powers are hereby granted to Michelin to proceed with any such dismounting after the end of the identified period at Customer's costs.

5.1.3. Ngoài ra, Michelin tại đây cấp cho Khách Hàng quyền không độc quyền, không chuyển nhượng, giới hạn để sử dụng các Nhãn Hiệu trong hoạt động kinh doanh của Khách Hàng chỉ với mục đích quảng cáo, khuyến mại, bán và phân phối Sản Phẩm theo đúng quy định tại Hợp đồng. Việc sử dụng Nhãn Hiệu cho mục đích khác sẽ không được phép dưới bất kỳ hình thức nào. Khi quan hệ hợp đồng giữa Michelin và Khách Hàng bị chấm dứt bởi bất kỳ lý do nào, Khách Hàng sẽ ngay lập tức chấm dứt sử dụng Nhãn Hiệu dưới bất kỳ hình thức nào, không ảnh hưởng đến quyền bán Sản Phẩm trong kho của Khách Hàng vào ngày chấm dứt. Khách Hàng cam kết trong vòng bảy (07) Ngày Làm Việc kể từ ngày chấm dứt vì bất kỳ lý do nào, sẽ loại bỏ và hoàn trả cho Michelin tất cả các bảng hiệu có chứa Nhãn Hiệu tại mọi địa điểm và toàn bộ tài liệu được Michelin cung cấp cho Khách Hàng. Bảng chi phí của Khách Hàng, Michelin tại đây có toàn quyền thực hiện bất kỳ sự tháo dỡ nào như vậy sau khi kết thúc thời hạn xác định nêu trên.

5.1.4. Notwithstanding anything to the contrary, Michelin retains all rights, title and interest in all other intellectual property rights including without limitation patent rights, provisional patent rights, designs, copyrights, software, databases (collectively referred to as the "Other IPRs") pertaining and protecting its Products, processes, and services, as well as documentation and content provided by Michelin, in any country or region. No rights or licenses are granted on

Other IPRs under the Contract beyond the non-exclusive, limited right, to use the Products purchased from Michelin for their intended purpose.

- 5.1.4.** *Không phụ thuộc vào bất kỳ điều khoản trái ngược nào, Michelin bảo lưu toàn bộ quyền, quyền sở hữu và lợi ích đối với tất cả các tài sản trí tuệ khác bao gồm nhưng không giới hạn ở quyền sáng chế, quyền sáng chế tạm thời, kiểu dáng, bản quyền, phần mềm, cơ sở dữ liệu (sau đây được gọi chung là “Quyền Sở Hữu Trí Tuệ Khác”) liên quan và bảo vệ các Sản Phẩm của mình, quy trình và dịch vụ, cũng như tài liệu và nội dung do Michelin cung cấp, tại bất kỳ quốc gia và khu vực nào. Không có bất kỳ quyền và giấy phép nào được cấp cho quyền sở hữu trí tuệ khác theo Hợp Đồng ngoài quyền không độc quyền, giới hạn để sử dụng Sản Phẩm được mua từ Michelin cho mục đích dự kiến của các Sản Phẩm này.*
- 5.1.5.** Except as otherwise dictated by applicable mandatory law, the supply or use of the Products is conditional upon Customer’s undertaking not to seek, by reverse engineering, disassembly, or any other analysis, to obtain the methodology, composition, formulation, components, processes, source code or any other confidential information relating to the Products.
- 5.1.5.** *Trừ khi được quy định rõ ràng trong pháp luật áp dụng, việc cung cấp hoặc sử dụng Sản Phẩm là có điều kiện dựa trên cam kết của Khách Hàng về việc không tìm kiếm, bằng kỹ thuật đảo ngược, tháo rời hoặc bất kỳ cách phân tích nào khác, để có được phương pháp, thành phần, công thức, quy trình, mã nguồn hoặc bất kỳ thông tin bảo mật nào khác liên quan tới Sản Phẩm.*
- 5.1.6.** The Michelin Group’s guidelines on correct use of the Marks apply and shall be adhered to by Customer. The guidelines are available at www.michelin.com. Customer agrees that Michelin may object to any advertising, marketing and/or promotional materials which do not comply with such guidelines and that Customer shall promptly cease the use of such materials upon Michelin’s request.
- 5.1.6.** *Các chỉ dẫn của Tập Đoàn Michelin về việc sử dụng Nhãn Hiệu đúng cách được áp dụng và Khách Hàng sẽ tuân thủ; . Các chỉ dẫn có tại www.michelin.com. Khách Hàng đồng ý rằng Michelin có thể phản đối bất kỳ quảng cáo, marketing và/hoặc Sản Phẩm khuyến mại nào không phù hợp với các chỉ dẫn này và Khách Hàng phải ngay lập tức chấm dứt sử dụng các Sản Phẩm này theo yêu cầu của Michelin.*
- 5.1.7.** Any misuse of the Marks by Customer shall constitute a material breach of the Contract, and Customer agrees to indemnify Michelin for any and all damages caused by Customer’s breach.
- 5.1.7.** *Mọi hành vi sử dụng sai Nhãn Hiệu của Khách Hàng sẽ cấu thành vi phạm nghiêm trọng đối với Hợp Đồng và Khách Hàng đồng ý bồi thường cho Michelin đối với bất kỳ và tất cả các thiệt hại do vi phạm của Khách Hàng gây ra.*
- 5.1.8.** Any use of the Marks by Customer according to the Contract shall inure exclusively to the benefit of Michelin.
- 5.1.8.** *Bất kỳ việc sử dụng Nhãn Hiệu nào của Khách Hàng theo Hợp Đồng sẽ chỉ mang lại lợi ích cho Michelin.*
- 5.1.9.** To the extent permitted by applicable mandatory law, Customer shall keep Michelin informed, as soon as becoming aware of: (i) any potential or actual infringement, piracy, or unfair competition by third-party(ies) in relation to the Marks; (ii) any third-party claims or actions against the validity, registration and use of the Marks; or (iii) any third-party claims or actions relating to the use of or the intent to use the Marks.
- 5.1.9.** *Trong phạm vi cho phép theo pháp luật bắt buộc hiện hành, Khách Hàng sẽ thông báo cho Michelin ngay khi biết về: (i) bất kỳ hành vi vi phạm, vi phạm bản quyền hoặc cạnh tranh không lành mạnh tiềm ẩn hoặc thực tế nào bởi (các) bên thứ ba liên quan đến Nhãn Hiệu; (ii) bất kỳ khiếu nại hoặc hành động nào của bên thứ ba đối với hiệu lực, việc đăng ký và sử dụng Nhãn Hiệu; hoặc (iii) bất kỳ khiếu nại hoặc hành động nào của bên thứ ba liên quan tới việc sử dụng hoặc dự định sử dụng Nhãn Hiệu.*
- 5.1.10.** In the event of termination of the Contract, Sections 12.6 and 12.7 (Effects of termination) shall apply.
- 5.1.10.** *Trong trường hợp Hợp Đồng chấm dứt, Mục 12.6 và 12.7 (Hiệu lực chấm dứt) sẽ được áp dụng.*

5.2. Non-Disparagement.

5.2. Không làm mất uy tín

5.2.1. Customer undertakes not to disparage, either directly or indirectly, the Marks or Products or to bring the Marks or Products into disrepute. In this respect, Customer shall notably refrain from any public statement or comment, press release or communication on social networks referring negatively to the Marks or Products including but not limited to: (i) the performance, quality, technology, durability, or capacities of the Products; (ii) the validity, registration, or ownership of the Marks; or (iii) the reputation or conduct of Michelin or any of Michelin's representatives, employees, subcontractors, agents, or service providers.

5.2.1. Khách Hàng cam kết không làm mất uy tín, bất kể trực tiếp hay gián tiếp, đến Nhãn Hiệu hoặc Sản Phẩm hoặc khiến cho Nhãn Hiệu hoặc Sản Phẩm mất uy tín. Về vấn đề này, Khách Hàng phải đặc biệt tránh mọi tuyên bố hoặc bình luận công khai, thông cáo báo chí, trao đổi trên mạng xã hội đề cập tiêu cực tới Nhãn Hiệu hoặc Sản Phẩm bao gồm nhưng không giới hạn ở (i) hiệu suất, chất lượng, công nghệ, độ bền hoặc công suất của Sản Phẩm; (ii) hiệu lực, đăng ký hoặc quyền sở hữu đối với Nhãn Hiệu, hoặc (iii) danh tiếng hoặc ứng xử của Michelin hoặc bất kỳ người đại diện, nhân viên, nhà thầu, đại lý hoặc nhà cung cấp dịch vụ của Michelin.

5.2.2. Customer undertakes not to organize advertising or more generally any communication of any nature whatsoever, which could harm the name and/or reputation of Michelin, the Marks and/or the Products.

5.2.2. Khách Hàng cam kết sẽ không tổ chức quảng cáo hoặc rộng hơn là bất kỳ sự truyền đạt dưới bất kỳ hình thức nào mà có thể làm tổn hại đến tên tuổi và/hoặc danh tiếng của Michelin, Nhãn Hiệu và/hoặc dịch vụ.

6. CUSTOMER'S ACCEPTANCE OR REJECTION OF PRODUCTS.

6. CHẤP THUẬN HOẶC TỪ CHỐI SẢN PHẨM CỦA KHÁCH HÀNG

6.1. Upon delivery, Customer must inspect the Products for any defects (in particular, any discrepancies in relation to the quantity, assortment, quality, type ordered, or any soiling).

6.1. Khi giao hàng, Khách Hàng phải kiểm tra các khiếm khuyết của Sản Phẩm (đặc biệt là các sai lệch về số lượng, chủng loại, chất lượng, loại đã đặt hàng hoặc bất kỳ vết bẩn nào).

6.2. Any defects identified by Customer upon delivery must be notified: (i) to the third-party carrier at the time of delivery (written comment on transport documentation); and (ii) immediately in writing to Michelin.

6.2. Bất kỳ khiếm khuyết nào được Khách Hàng xác định khi giao hàng phải được thông báo cho: (i) hãng vận chuyển bên thứ ba tại thời điểm giao hàng (ghi lại trong tài liệu vận chuyển); và (ii) thông báo ngay lập tức bằng văn bản cho Michelin.

6.3. Unless otherwise dictated by applicable mandatory law, with respect to any hidden or other defects identified after delivery, Customer will notify Michelin in writing immediately upon becoming aware of such defects in accordance with local laws and regulations.

6.3. Trừ khi có quy định khác theo pháp luật bắt buộc hiện hành, đối với bất kỳ khiếm khuyết tiềm ẩn hoặc khiếm khuyết nào khác được xác định sau khi giao hàng, Khách Hàng sẽ thông báo cho Michelin bằng văn bản ngay khi biết về những khiếm khuyết đó theo luật pháp và quy định của địa phương.

6.4. Michelin retains the right to verify any defects identified by Customer under this Section 6. To the extent permitted by applicable mandatory law, Customer's remedy for any defects will be decided by Michelin in its sole discretion.

6.4. Michelin có quyền xác minh bất kỳ khiếm khuyết nào được Khách Hàng xác định theo Mục 6 này. Trong phạm vi được pháp luật bắt buộc hiện hành cho phép, việc khắc phục của Khách Hàng đối với bất kỳ khiếm khuyết nào sẽ do Michelin toàn quyền quyết định.

6.5. Subject to Sub-Sections, 6.2 and 6.3 above, the Products will be deemed accepted by Customer upon delivery and, where applicable, upon Customer's signing of the delivery receipt.

Theo các Tiểu Mục 6.2 và 6.3 ở trên, Sản Phẩm sẽ được coi là đã được Khách Hàng chấp nhận khi giao hàng và, nếu áp dụng, khi Khách Hàng ký vào biên lai giao hàng.

6.6. Failure to comply with this Section 6 will result in full and complete waiver of any claim or liability against Michelin for any defects in the Products.

6.6. *Việc không tuân thủ Mục 6 này sẽ dẫn đến việc từ bỏ hoàn toàn và đầy đủ bất kỳ khiếu nại hoặc trách nhiệm pháp lý nào đối với Michelin liên quan đến bất kỳ khiếm khuyết nào trong Sản Phẩm.*

7. PRICING, INVOICING AND TAXES.

7. ĐỊNH GIÁ, XUẤT HÓA ĐƠN VÀ THUẾ

7.1. Pricing. The price payable by Customer for the Products shall be the price set out in the Commercial Program at the date of shipment or collection, or where services are being provided, the date the service is performed, and under the terms of the Commercial Program valid on this date.

7.1. Định giá: *Giá mà Khách Hàng phải trả cho Sản Phẩm sẽ là giá được quy định trong Chương Trình Thương Mại vào ngày vận chuyển hoặc thu gom, hoặc trong trường hợp dịch vụ được cung cấp, là ngày dịch vụ được thực hiện và theo các điều khoản của Chương Trình Thương Mại có hiệu lực vào ngày đó.*

7.2. Michelin may change the following at any time, and unless prohibited by applicable mandatory law, without prior notice to Customer: (i) Michelin price lists; and/or (ii) other pricing or sales materials distributed by Michelin.

7.2. *Trừ khi bị cấm theo pháp luật bắt buộc hiện hành, Michelin có thể thay đổi những điều sau đây vào bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo trước cho Khách Hàng: (i) bảng giá Michelin; và/hoặc (ii) các tài liệu định giá hoặc bán hàng khác do Michelin cung cấp.*

7.3. Michelin shall independently determine the prices of Michelin Products payable by Customer to Michelin. Customer shall independently determine the prices at which it will resell Michelin Products.

7.3. *Michelin sẽ tự xác định giá của Sản Phẩm Michelin mà Khách Hàng phải trả cho Michelin. Khách Hàng sẽ tự xác định giá bán lại Sản Phẩm Michelin.*

7.4. Invoicing. The invoice shall include, unless prohibited by applicable mandatory law, and all applicable taxes, duties, and fees, any bonuses, incentives, or such other arrangements contained in the Commercial Program (if applicable) between Customer and Michelin.

7.4. Xuất hoá đơn: *Trừ khi bị cấm theo pháp luật bắt buộc hiện hành, và tất cả các loại thuế, thuế quan và phí áp dụng, hóa đơn sẽ bao gồm bất kỳ khoản tiền thưởng, ưu đãi hoặc các thỏa thuận khác có trong Chương Trình Thương Mại (nếu áp dụng) giữa Khách Hàng và Michelin.*

7.5. Taxes. All prices are exclusive of any applicable taxes, duties, or fees.

7.5. Thuế: *Toàn bộ giá chưa bao gồm các loại thuế, thuế quan hoặc phí áp dụng.*

7.6. Customer represents, warrants, and certifies that Products purchased from Michelin are for resale or direct use in the ordinary course of Customer's business, and that Customer is registered for tax purposes and required to collect and remit, any and all applicable sales or use taxes, or tire waste/recycle fees incurred in any such resale transactions. Customer agrees to furnish proof thereof to Michelin. As to any Products or other tangible property put to a taxable use by Customer and any

item previously exempted from a tax or fee in lieu of or prior to resale, Customer shall make timely return and payment to the proper taxing authority of all applicable taxes to include tire waste/recycle fees and Customer shall notify Michelin of such use and pay Michelin any applicable taxes on Products previously exempted.

7.6. Khách Hàng cam đoan, bảo đảm và chứng nhận Sản Phẩm mua từ Michelin là để bán lại trong hoạt động kinh doanh thông thường của Khách Hàng và Khách hàng đã đăng ký cho mục đích thuế và được yêu cầu thu và nộp, bất kỳ và tất cả các loại thuế bán hàng hoặc sử dụng liên quan, hoặc phí chất thải/tái chế lốp xe phát sinh trong bất kỳ giao dịch bán lại nào. Khách Hàng đồng ý cung cấp bằng chứng về việc đổ cho Michelin. Đối với bất kỳ Sản Phẩm nào hoặc tài sản hữu hình khác được đưa vào sử dụng có chịu thuế bởi Khách Hàng và bất kỳ mặt hàng nào trước đây được miễn thuế hoặc phí thay cho hoặc trước khi bán lại, Khách Hàng phải hoàn lại và thanh toán kịp thời cho cơ quan thuế phù hợp tất cả các loại thuế gồm phí chất thải/tái chế lốp xe và Khách Hàng sẽ thông báo cho Michelin về việc sử dụng đó và thanh toán cho Michelin bất kỳ khoản thuế hiện hành nào đối với Sản Phẩm đã được miễn trước đó.

8. PAYMENT.

8. THANH TOÁN

8.1. Customer shall pay for the Products in accordance with Michelin's invoice to Customer, or in such other manner as Michelin may prescribe in its sole discretion.

8.1. Khách Hàng sẽ thanh toán cho Sản Phẩm theo hóa đơn của Michelin xuất cho Khách Hàng hoặc theo cách thức khác mà Michelin quy định theo toàn quyền quyết định của mình.

8.2. Unless otherwise agreed between the Parties, cash payments or any other kind of payment in advance by Customer will not result in a discount in the pricing.

8.2. Trừ khi có thỏa thuận khác giữa các Bên, việc Khách Hàng thanh toán bằng tiền mặt hoặc bất kỳ hình thức thanh toán tạm ứng nào khác sẽ không dẫn đến việc giảm giá.

8.3. Where payment by Customer is made by cheque or other negotiable instrument, payment will be taken to have been made only when the cheque or instrument is honored, and the amount of the cheque/negotiable instrument is realized by Michelin.

8.3. Khi Khách Hàng thanh toán bằng chi phiếu hoặc công cụ chuyển nhượng khác, khoản thanh toán sẽ chỉ được coi là đã hoàn thành khi chi phiếu hoặc công cụ chuyển nhượng được nhận thanh toán và số tiền ghi trên chi phiếu/công cụ chuyển nhượng đã được thực nhận bởi Michelin.

8.4. The date of payment shall be the date on which the funds are credited to the Michelin bank account specified in the invoice.

8.4. Ngày thanh toán sẽ là ngày mà số tiền được ghi nhận có trong tài khoản ngân hàng của Michelin đã được chỉ định trong hoá đơn.

8.5. If Customer disputes any Michelin invoice, it shall notify Michelin of any disputes/claims within thirty (30) Calendar Days of invoice date or credit document date and shall pay Michelin the balance due on the portion of the invoice that Customer does not dispute in accordance with the terms of the invoice.

8.5. Nếu Khách Hàng có tranh chấp với bất kỳ hoá đơn nào của Michelin, Khách Hàng phải thông báo cho Michelin về bất kỳ tranh chấp/khiếu nại nào trong vòng ba mươi (30) Ngày Dương Lịch kể từ ngày lập hoá đơn hoặc ngày của chứng từ tín dụng và phải thanh toán cho Michelin số dư đến hạn trên phần hoá đơn mà Khách Hàng không tranh chấp phù hợp với các điều khoản của hoá đơn.

8.6. Notwithstanding anything contained to the contrary herein, and unless otherwise prohibited by applicable mandatory law, Michelin shall have the right at any time and in its sole discretion to:

- 8.6.1.** establish and make modifications to payment terms;
- 8.6.2.** grant or discontinue any extension of open account trade credit to Customer; and
- 8.6.3.** require a direct debit mandate, advance payment, cash on delivery or cash payment for deliveries, or other security for shipments.

8.6. *Bất kể điều gì trái ngược tại đây, và trừ khi bị cấm theo pháp luật bắt buộc hiện hành, Michelin có quyền theo quyết định riêng của mình tại mọi thời điểm để:*

- 8.6.1.** đưa ra và sửa đổi các điều khoản thanh toán;
- 8.6.2.** cấp hoặc ngừng bất kỳ gia hạn tín dụng thương mại tài khoản mở nào cho Khách Hàng; và
- 8.6.3.** yêu cầu ủy nhiệm ghi nợ trực tiếp, tạm ứng hoặc thanh toán khi giao hàng hoặc thanh toán bằng tiền mặt cho các giao hàng hoặc biện pháp bảo đảm khác cho các chuyển hàng.

8.7. If Michelin determines that sales to Customer should be on credit, Michelin shall reserve the right to fully and discretionally request any collateral that it may deem appropriate and necessary in accordance with the credit line granted to Customer, and such collateral shall maintain its validity until termination hereof or if its agreements are amended and Customer has duly complied with all the obligations contained under the Contract.

8.7. *Nếu Michelin xác định rằng việc bán hàng cho Khách Hàng nên là mua trả góp, Michelin sẽ bảo lưu quyền yêu cầu đầy đủ và tùy ý bất kỳ tài sản bảo đảm nào được coi là phù hợp và cần thiết theo hạn mức tín dụng cấp cho Khách Hàng, và tài sản bảo đảm đó sẽ duy trì hiệu lực cho đến thời điểm chấm dứt các Điều Khoản và Điều Kiện Chung này hoặc nếu các thỏa thuận về tài sản bảo đảm được sửa đổi và Khách Hàng đã tuân thủ đầy đủ tất cả các nghĩa vụ có trong Hợp Đồng.*

8.8. Michelin may demand assurances from Customer that payment, in conformity with the provisions of the Contract, shall be forthcoming. Until assurances satisfactory to Michelin are received from Customer, Michelin shall have the right to discontinue or suspend Customer's privileges under the Contract.

8.8. *Michelin có thể yêu cầu Khách Hàng đảm bảo rằng việc thanh toán phù hợp với các quy định của Hợp Đồng sẽ được thực hiện. Cho đến khi Michelin nhận được sự đảm bảo thỏa đáng từ Khách Hàng, Michelin sẽ có quyền ngừng hoặc tạm dừng các đặc quyền của Khách Hàng theo Hợp Đồng.*

8.9. In addition to any right of setoff or recoupment permitted by law, Michelin shall in its sole and absolute discretion have the contractual right to apply:

- 8.9.1.** any amounts owed by Michelin or any Affiliate of Michelin (including but not limited to credits, bonuses or rebates earned or payable under any Commercial Programs) to Customer (or any person or entity affiliated with Customer) under other contractual agreements; or
- 8.9.2.** any payments made by Customer or credits issued to Customer under any contractual relationship, to reduce any amounts due to Michelin under the Contract.

Ngoài bất kỳ quyền bù trừ hoặc hoàn trả nào do pháp luật quy định, Michelin theo quyết định riêng và tuyệt đối của mình sẽ có quyền theo hợp đồng để áp dụng:

- 8.9.1.** bất kỳ số tiền nào mà Michelin hoặc bất kỳ Công Ty Liên Kết nào của Michelin nợ (bao gồm nhưng không giới hạn ở các khoản tín dụng, lợi tức hoặc giảm giá có được hoặc phải trả theo bất kỳ Chương Trình Thương Mại nào) với Khách Hàng (hoặc bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào có liên kết với Khách Hàng) theo các thỏa thuận hợp đồng khác; hoặc
- 8.9.2.** bất kỳ khoản thanh toán nào do Khách Hàng thực hiện hoặc các khoản tín dụng được cấp cho Khách Hàng theo bất kỳ mối quan hệ hợp đồng nào, để giảm bất kỳ khoản tiền nào đến hạn phải trả cho Michelin theo Hợp Đồng.

8.10. Customer shall reimburse Michelin for all charges and costs, including, but not limited to, reasonable attorneys' fees, which Michelin incurs in enforcing the Contract, the Commercial Program or any related agreement including, but not limited to, any security or credit agreement.

8.10. Khách Hàng sẽ bồi hoàn cho Michelin toàn bộ các khoản phí và chi phí, bao gồm nhưng không giới hạn ở chi phí luật sư hợp lý mà Michelin phải thanh toán trong quá trình thực hiện Hợp Đồng, Chương Trình Thương Mại hoặc bất kỳ thỏa thuận liên quan nào bao gồm nhưng không giới hạn ở thỏa thuận bảo đảm hoặc tín dụng.

8.11. All amounts owed to Michelin by Customer under the Contract, or any other contractual relationship shall become immediately due and payable on termination of the Contract for any reason.

8.11. Tất cả số tiền mà Khách Hàng nợ Michelin theo Hợp Đồng hoặc bất kỳ mối quan hệ hợp đồng nào khác sẽ ngay lập tức đến hạn và phải trả khi Hợp Đồng chấm dứt vì bất kỳ lý do gì.

9. LATE OR NON-PAYMENT; CHANGE OF FINANCIAL STATUS.

9. CHẬM THANH TOÁN HOẶC KHÔNG THANH TOÁN; THAY ĐỔI ĐIỀU KIỆN TÀI CHÍNH.

9.1. **Late or non-payment.** Subject to Section 8.5, Customer's failure to make full payment to Michelin under the Contract by the due date will constitute a material breach of the Contract. Accordingly, without prejudice to any remedies available to Michelin under the Contract and at law, in the event Customer fails to make full payment:

9.1.1. Michelin shall be entitled to late payment interest;

9.1.2. to the extent permitted by applicable mandatory law, Michelin may in its sole discretion terminate any other contract between the Parties;

9.1.3. to the extent permitted by applicable mandatory law, Michelin may at its sole discretion suspend delivery of Products to Customer, cancel undelivered Orders or refuse shipment of any further Products, and/or suspend the performance of any services;

9.1.4. to the extent permitted by applicable mandatory law, Customer's authorization to resell the Products will automatically terminate;

9.1.5. unless prohibited by applicable mandatory law, Michelin reserves the right to immediately claim the Products, on the understanding that the Products still held by Customer will be presumed to be those that have remained unpaid. All costs of taking back the Products and restoring the Products will be borne by Customer. The return of unpaid Products will be due by the defaulting Customer at its own expense and risk, upon notice from Michelin; and

9.1.6. all amounts owed to Michelin by Customer under the Contract or any other contractual relationship between the Parties shall become immediately due.

9.1. Chậm thanh toán hoặc không thanh toán: Theo

Mục 8.5, việc Khách Hàng không thanh toán đầy đủ cho Michelin theo Hợp đồng vào ngày đến hạn sẽ cấu thành một hành vi vi phạm nghiêm trọng theo Hợp Đồng. Theo đó, không ảnh hưởng đến bất kỳ biện pháp khắc phục nào dành cho Michelin theo Hợp Đồng và theo quy định của pháp luật, trong trường hợp Khách Hàng thanh toán không đầy đủ cho Michelin:

9.1.1. Michelin sẽ được hưởng lãi suất chậm trả;

9.1.2. trong phạm vi cho phép theo pháp luật bắt buộc hiện hành, Michelin có thể tùy ý chấm dứt bất kỳ hợp đồng nào khác giữa các Bên;

9.1.3. trong phạm vi cho phép theo pháp luật bắt buộc hiện hành, Michelin có toàn quyền quyết định tạm dừng giao Sản Phẩm cho Khách Hàng, hủy bỏ Đơn Đặt Hàng chưa được giao hoặc từ chối giao bất kỳ Sản Phẩm nào khác và/hoặc tạm dừng việc thực hiện bất kỳ dịch vụ nào;

9.1.4. trong phạm vi cho phép theo pháp luật bắt buộc hiện hành, việc ủy quyền để bán lại Sản Phẩm của Khách Hàng sẽ tự động chấm dứt;

9.1.5. trừ khi bị cấm theo pháp luật bắt buộc hiện hành, Michelin bảo lưu quyền được ngay lập tức lấy lại Sản Phẩm, dựa trên sự hiểu biết là các Sản Phẩm do Khách Hàng giữ sẽ được coi là chưa được thanh toán. Tất cả các chi phí của việc lấy lại Sản Phẩm và trả lại Sản Phẩm sẽ do Khách Hàng chịu. Việc trả lại Sản Phẩm chưa thanh toán sẽ do Khách Hàng vi phạm chịu chi phí và rủi ro, khi có thông báo chính thức từ Michelin; và

9.1.6. tất cả các khoản tiền mà Khách Hàng nợ Michelin theo Hợp Đồng hoặc bất kỳ mối quan hệ hợp đồng nào khác giữa các Bên sẽ đáo hạn ngay lập tức.

9.2. Any acceptance of late payments by Michelin will not alter the Contract or act as a waiver of the payment terms contained herein.

9.2. Việc Michelin chấp nhận bất kỳ khoản thanh toán chậm nào sẽ không làm thay đổi Hợp Đồng hoặc coi là từ bỏ điều khoản thanh toán được nêu trong đó.

9.3. Change of financial status. To the extent permitted by applicable mandatory law, Michelin may suspend delivery of any current Orders, and not resume deliveries if:

9.3.1. insolvency proceedings have been initiated against Customer, and no written agreement has been reached between Customer and Michelin detailing the ongoing delivery of Products; or

9.3.2. Customer's financial situation deteriorates substantially as reasonably determined by Michelin.

9.3. Thay đổi điều kiện tài chính: Trong phạm vi cho phép theo pháp luật bắt buộc hiện hành, Michelin có thể hoãn việc giao bất kỳ Đơn Đặt Hàng hiện tại nào, và không tiếp tục giao hàng nếu:

9.3.1. Khách Hàng đã thực hiện thủ tục phá sản, và Khách Hàng và Michelin không đạt được thỏa thuận bằng văn bản chi tiết về việc tiếp tục giao Sản Phẩm; hoặc

9.3.2. tình hình tài chính của Khách Hàng xấu đi đáng kể theo đánh giá hợp lý của Michelin.

9.4. Customer's entitlement to resell the Products, subject in all cases to the terms of Section 3 (Title and Risk) will expire immediately upon such suspension. In such cases, Customer must allow Michelin's agent(s) to take any measures on Customer's premises Michelin deems appropriate and necessary to preserve and enforce the rights Michelin holds in connection with the lien.

9.4. Quyền được bán lại Sản Phẩm của Khách Hàng, trong mọi trường hợp theo quy định của Mục 3 (Quyền sở hữu và Rủi ro) sẽ ngay lập tức chấm dứt theo sự hoãn giao hàng này. Trong trường hợp như vậy, Khách Hàng phải cho phép (các) đại lý của Michelin được thực hiện bất kỳ biện pháp nào tại cơ sở của Khách Hàng mà Michelin cho là phù hợp và cần thiết để bảo toàn và thực thi các quyền của Michelin đối với quyền được cầm giữ tài sản bảo đảm.

10. ETHICS AND COMPLIANCE.

10. ĐẠO ĐỨC VÀ TUÂN THỦ

10.1. As of the signature date of the Contract, or the placement of an Order by Customer when the Contract are not signed, each Party undertakes to have or to implement and maintain an anti-bribery and anti-corruption compliance program, adapted to its own situation and able to detect corruption and promote a culture of integrity in its organization. Each Party acknowledges a "zero tolerance" policy regarding bribery and corruption and agrees to comply with applicable laws and regulations regarding the fight against bribery and corruption.

10.1. Vào thời điểm ký kết Hợp Đồng, hoặc khi Khách Hàng gửi một Đơn Đặt Hàng khi Hợp Đồng chưa được ký kết, mỗi Bên cam kết có hoặc thực hiện và duy trì một chương trình tuân thủ chống hối lộ và chống tham nhũng, phù hợp với tình hình của Bên đó và có thể phát hiện tham nhũng và thúc đẩy văn hoá liêm chính trong tổ chức của mình. Mỗi Bên công nhận có một chính sách "không khoan nhượng" đối với hối lộ và đồng ý tuân thủ với quy định và pháp luật áp dụng về đấu tranh chống tham nhũng.

10.2. Each Party agrees to refrain from: (i) offering, promising or giving; and from (ii) attempting or conspiring to offer, promise or give, any undue pecuniary or other advantage, whether directly or through intermediaries, to a public or private official or representative for that official or representative or for a third-party, in order that the official or representative acts or refrains from acting in relation to the performance of official duties, in order to obtain or retain business or other improper advantage. Michelin may conduct compliance audits on Customer to ensure its compliance with the above commitments.

10.2. Mỗi Bên đồng ý từ chối: (i) đề nghị, hứa hẹn hoặc tặng, và (ii) cố gắng hoặc lên phương án đề nghị, hứa hẹn hoặc tặng, bất kỳ khoản tiền trái phép hoặc lợi ích khác, dù trực tiếp hay thông qua trung gian, cho một cơ quan Nhà nước hoặc tư nhân hoặc đại diện cho cơ quan đó hoặc đại diện của một bên thứ ba, để cơ quan hoặc người đại diện hành động hoặc từ chối hành động liên quan đến việc thực thi công vụ, để đạt được hoặc duy trì hoạt động kinh doanh hoặc lợi thế không chính đáng khác. Michelin có thể tiến hành kiểm tra tuân thủ đối với Khách Hàng để đảm bảo Khách Hàng tuân thủ các cam kết trên.

10.3. In the event Customer fails to comply with the requirements of this Section 10, Customer undertakes to immediately inform Michelin and to attempt to correct the non-compliance within a reasonable timeframe. Notwithstanding the above, Michelin reserves the right to take any appropriate measures to mitigate corruption risk, including termination of the Order, the Contract, and/or any other contractual relationship between the Parties.

10.3. Trong trường hợp Khách Hàng không tuân thủ các yêu cầu của Mục 10, Khách Hàng cam kết ngay lập tức thông báo cho Michelin và cố gắng khắc phục việc không tuân thủ trong một thời gian hợp lý. Tuy nhiên, Michelin bảo lưu quyền thực hiện bất kỳ biện pháp thích hợp nào để giảm thiểu rủi ro tham nhũng, bao gồm cả việc chấm dứt Đơn Đặt Hàng, Hợp Đồng và/hoặc bất kỳ mối quan hệ hợp đồng nào khác giữa các Bên.

10.4. Customer shall comply with and shall require that all of its commercial partners (customers and suppliers) and sub-contractors comply with all applicable laws, statutes, codes and regulations including but not limited to those relating to anti-corruption, anti-bribery, anti-money laundering, fraud, health and safety, environment (as well as avoid any practices that may cause damage to it, especially, but not limited to, regarding any practices that can contribute to the rise in deforestation, burnt land and soil erosion), labor law, human rights, harassment, and discrimination.

10.4. Khách Hàng sẽ tuân thủ với và sẽ đảm bảo rằng tất cả các đối tác thương mại (khách hàng và nhà cung cấp) và nhà thầu phụ sẽ tuân thủ các luật, quy chế, bộ luật và quy định áp dụng bao gồm nhưng không giới hạn ở việc liên quan tới chống tham nhũng, chống hối lộ, chống rửa tiền, gian lận, sức khỏe và an toàn, môi trường (cũng như tránh bất kỳ hành vi nào có thể gây thiệt hại cho Khách Hàng, đặc biệt, nhưng không giới hạn ở, liên quan đến bất kỳ hành vi nào mà có thể góp phần làm gia tăng nạn phá rừng, đất bị đốt cháy và xói mòn đất), pháp luật lao động, nhân quyền, quấy rối, và phân biệt đối xử.

10.5. Customer shall conduct its business with integrity, ethics, and transparency, and shall adopt, promote, and comply with fundamental rules in the areas of human rights, labor, environmental, ethics, fraud, anti-bribery, and anti-corruption standards. Michelin makes available to its customers an Ethics Line which they are entitled to use in case of violations of the Michelin Code of Ethics (available at the following link: <https://ethique.michelin.com/en/>) or the anti-corruption compliance program. Alerts can be submitted through the following link: <http://michelingroup.ethicspoint.com/>

10.5. Khách Hàng sẽ tiến hành kinh doanh một cách liêm chính, đạo đức và minh bạch, đồng thời sẽ áp dụng, thúc đẩy và tuân thủ các quy tắc cơ bản trong lĩnh vực nhân quyền, lao động, các tiêu chuẩn về môi trường, đạo đức, gian lận, chống hối lộ và chống tham nhũng. Michelin cung cấp cho khách hàng của mình một Đường Dây Về Đạo Đức để có thể sử dụng trong trường hợp vi phạm Bộ Quy Tắc Đạo Đức của Michelin (có tại liên kết sau: <https://ethique.michelin.com/en/>) hoặc chương trình tuân thủ chống tham nhũng. Việc phản ánh có thể được gửi tại đường link: <http://michelingroup.ethicspoint.com/>

11. TRADE RESTRICTIONS AND GROUP POSITIONS.

11. HẠN CHẾ THƯƠNG MẠI VÀ VỊ TRÍ NHÓM

11.1. Customer shall comply with all applicable laws and regulations with regard to the supply, sale, transfer, transshipment, export, re-transfer, or re-export of the Products, including but not limited to, those relating to Trade Restrictions. For the avoidance of doubt, all applicable laws and regulations could include those originating out of the United Nations, the European Union, the OSCE, or the United States of America.

11.1. Khách Hàng phải tuân thủ tất cả các luật và quy định hiện hành liên quan đến việc cung cấp, bán, chuyển nhượng, chuyển tải, xuất khẩu, chuyển nhượng lại hoặc tái xuất khẩu Sản Phẩm, bao gồm nhưng không giới hạn ở các quy định liên quan đến Hạn Chế Thương mại. Để tránh nhầm lẫn, tất cả các luật và quy định hiện hành có thể bao gồm những luật và quy định từ Liên Hợp Quốc, Liên minh Châu Âu, OSCE hoặc Hoa Kỳ.

11.2. Customer shall not cause Michelin to, either directly or indirectly, risk any potential violation of any applicable Trade Restrictions. Furthermore, Customer will not supply, sell, transfer, transship, export, re-transfer, re-export, otherwise make available or use any Product supplied by Michelin in order to circumvent, evade or avoid any applicable Trade Restrictions.

11.2. Khách Hàng sẽ không trực tiếp hoặc gián tiếp khiến cho Michelin phải chịu rủi ro về bất kỳ vi phạm tiềm tàng nào đối với bất kỳ Hạn Chế Thương Mại áp dụng nào. Ngoài ra, Khách Hàng sẽ không cung cấp, bán, chuyển nhượng, chuyển tải, xuất khẩu, chuyển nhượng lại, tái xuất khẩu, bằng cách khác có được hoặc sử dụng bất kỳ Sản Phẩm nào được cung cấp bởi Michelin để lách, trốn tránh hoặc né tránh bất kỳ việc Hạn Chế Thương Mại áp dụng nào.

11.3. Where Michelin has reasonable cause to suspect that any Product may be or has been supplied, sold, transferred, transshipped, exported, re-transferred, re-exported, otherwise made available to any jurisdiction targeted by relevant Trade Restrictions, or to a Restricted Person, or for any use, purpose or activity which is prohibited or otherwise restricted under Trade Restrictions, Michelin reserves the right to:

11.3.1. immediately suspend its performance under the Contract or any contractual relationship;

11.3.2. request further information or documentary evidence from Customer, including but not limited to licenses, end user certificates, shipping, or commercial documentation, in order to verify the end use(s) or end user(s) of the Products; or

11.3.3. take any other appropriate measures regarding its commercial relationship with Customer.

11.3. Khi Michelin có lý do hợp lý để nghi ngờ bất kỳ Sản Phẩm nào có thể được hoặc đã được cung cấp, bán, chuyển nhượng, chuyển tải, xuất khẩu, chuyển nhượng lại, tái xuất khẩu, bằng cách khác có được tại bất kỳ khu vực tài phán nào được xác định bởi Hạn Chế Thương Mại áp dụng, hoặc cho Người Bị Hạn Chế hoặc cho bất kỳ việc sử dụng, mục đích hoặc hành động bị cấm hoặc hạn chế khác theo Hạn Chế Thương Mại, Michelin bảo lưu các quyền được:

11.3.1. ngay lập tức đình chỉ việc thực hiện theo Hợp Đồng hoặc bất kỳ mối quan hệ hợp đồng nào;

11.3.2. yêu cầu thêm các thông tin hoặc tài liệu bằng chứng từ Khách Hàng, bao gồm nhưng không giới hạn ở các giấy phép, chứng nhận người dùng cuối, tài liệu giao hàng hoặc thương mại, để xác minh (các) mục đích sử dụng cuối hoặc (các) người dùng cuối của Sản Phẩm; hoặc

11.3.3. thực hiện các biện pháp phù hợp khác đối với mỗi quan hệ thương mại với Khách Hàng.

11.4. Customer certifies that, as of the date hereof, neither Customer, nor any of Customer's group companies, nor any of their respective directors or officers is a Restricted Person. Customer shall immediately notify Michelin if any of the abovementioned Customer, Customer group companies, directors, or officers becomes a Restricted Person.

11.4. Khách Hàng chứng nhận rằng, vào ngày của Điều Khoản và Điều Kiện Chung này, Khách Hàng và bất kỳ thành viên nào trong nhóm công ty của Khách Hàng hay bất kỳ giám đốc hoặc nhân viên nào của các công ty này đều không phải là Người Bị Hạn Chế. Khách Hàng sẽ ngay lập tức thông báo cho Michelin nếu bất kỳ một trong số Khách Hàng, nhóm công ty của Khách Hàng, các giám đốc hoặc nhân viên trở thành Người Bị Hạn Chế.

11.5. Sanctions & Export Control regarding Russia, Belarus, and Sanctioned Regions of Ukraine (Crimea region and the oblasts of Donetsk, Kherson, Luhansk and Zaporizhzhia or any other regions of Ukraine which may become sanctioned in the future):

11.5. Các Biện pháp Trừng phạt & Kiểm soát Xuất khẩu liên quan đến Nga, Belarus và các Khu Vực Bị Trừng Phạt của Ukraine (khu vực Crimea và các tỉnh Donetsk, Kherson, Luhansk và Zaporizhzhia hoặc bất kỳ khu vực nào khác của Ukraine có thể bị trừng phạt trong tương lai):

11.5.1. Customer shall not sell, export or re-export, transit, directly or indirectly, to, within or through, or for use in Russia or Belarus or Sanctioned Regions of Ukraine, any goods or technologies supplied under or in connection with this Contract that fall within the scope of applicable sanctions regimes imposed by relevant jurisdictions (notably United States of America, European Union, Canada, United Kingdom) applicable to the above listed territories. Customer shall not take any action that may expose Michelin Group entities or employees to potential liability under the same sanctions measures. For the avoidance of any doubt, Customer receiving U.S.-sourced/U.S. jurisdiction products is prohibited from directly and indirectly exporting them to, reexporting them to, transferring them within or through, or for use in the above listed countries and territories.

11.5.1. Khách Hàng không được bán, xuất khẩu hoặc tái xuất khẩu, vận chuyển trực tiếp hoặc gián tiếp đến, trong hoặc thông qua hoặc để sử dụng ở Nga, Belarus hoặc các Khu Vực Bị Trừng Phạt của Ukraine, bất kỳ hàng hóa hoặc công nghệ nào được cung cấp theo hoặc liên quan đến Hợp Đồng này thuộc phạm vi áp dụng các chế độ trừng phạt hiện hành áp đặt bởi các khu vực tài phán có liên quan (đặc biệt là Hoa Kỳ, Liên minh Châu Âu, Canada, Vương quốc Anh) áp dụng cho các lãnh thổ được liệt kê ở trên. Khách Hàng không được thực hiện bất kỳ hành động nào có thể khiến các pháp nhân hoặc nhân viên của Tập đoàn Michelin phải chịu trách nhiệm pháp lý tiềm ẩn theo các biện pháp trừng phạt như vậy. Để tránh nhầm

lẫn, Khách Hàng tiếp nhận các sản phẩm có nguồn gốc từ Hoa Kỳ/khu vực tài phán của Hoa Kỳ bị cấm xuất khẩu trực tiếp và gián tiếp đến, tái xuất khẩu, chuyển giao các sản phẩm đó trong hoặc thông qua hoặc để sử dụng ở các quốc gia và vùng lãnh thổ được liệt kê ở trên.

11.5.2. Customer shall undertake its best efforts to ensure that the purpose of paragraph 11.5.1. is complied with by any third parties further down the commercial chain, including by possible resellers.

11.5.2. Khách Hàng sẽ nỗ lực hết sức để đảm bảo mục đích của đoạn 11.5.1. được tuân thủ bởi bất kỳ bên thứ ba nào tiếp sau trong chuỗi thương mại, bao gồm cả các đại lý.

11.5.3. Customer shall set up and maintain an adequate monitoring mechanism to detect any conduct by any third parties further down the commercial chain, including by possible resellers, that would contravene the objective of paragraph 11.5.1. Customer is also aware of the potential punitive legal risks related to circumventing the sanctions imposed against these countries or regions by using third countries which do not impose sanctions against these countries or regions. In consequence, Customer shall undertake to carry out appropriate due diligence, including detection of red flags, on the use of or trade of any Michelin Group products or services, to avoid involving any products, services, companies or employees of the Michelin Group in a transaction or activity which may expose them to potential liability under applicable sanctions regimes.

11.5.3. Khách Hàng sẽ thiết lập và duy trì cơ chế giám sát thích hợp để phát hiện mọi hành vi của bất kỳ bên thứ ba nào tiếp sau trong chuỗi thương mại, bao gồm cả các đại lý, trái với mục tiêu của đoạn 11.5.1. Khách Hàng cũng nhận thức được những rủi ro pháp lý mang tính trừng phạt tiềm ẩn liên quan đến việc tránh các biện pháp trừng phạt được áp đặt đối với các quốc gia hoặc khu vực này bằng cách sử dụng các quốc gia thứ ba không áp dụng các biện pháp trừng phạt đối với các quốc gia hoặc khu vực này. Do đó, Khách Hàng cam kết thực hiện việc thẩm tra phù hợp, bao gồm cả việc phát hiện các dấu hiệu cảnh báo, về việc sử dụng hoặc kinh doanh bất kỳ sản phẩm hoặc dịch vụ nào của Tập đoàn Michelin, để tránh liên đới bất kỳ sản phẩm, dịch vụ, công ty hoặc nhân viên nào của Tập đoàn Michelin đến một giao dịch hoặc hoạt động có thể khiến Tập đoàn Michelin phải chịu trách nhiệm pháp lý tiềm ẩn theo các chế độ trừng phạt hiện hành.

11.5.4. Any violation of paragraphs 11.5.1., 11.5.2. or 11.5.3. shall constitute a material breach of an essential element of the Contract, and Michelin shall be entitled to seek appropriate remedies, and take appropriate actions, including, but not limited to:

- immediate suspension of the Contract; and/or
- immediate termination of this Contract; and
- a penalty of up to 100% of (i) the total value of the Contract or (ii) the price of the goods and services sold or exported, whichever is higher.

11.5.4. Bất kỳ hành vi vi phạm các đoạn 11.5.1., 11.5.2. hoặc 11.5.3. sẽ cấu thành hành vi vi phạm nghiêm trọng một yếu tố thiết yếu của Hợp Đồng và Michelin có quyền tìm kiếm các biện pháp khắc phục thích hợp và thực hiện các hành động thích hợp, bao gồm nhưng không giới hạn ở:

- đình chỉ Hợp Đồng ngay lập tức; và/hoặc
- chấm dứt ngay Hợp Đồng này; và
- phạt lên tới 100% (i) tổng giá trị Hợp Đồng hoặc (ii) giá hàng hóa và dịch vụ được bán hoặc xuất khẩu, tùy theo mức nào cao hơn.

11.5.5. Customer shall immediately inform Michelin of any information or knowledge that indicates non-compliance with paragraphs 11.5.1., 11.5.2. or 11.5.3., including notably any relevant activities by third parties that may contravene the purpose of paragraph 11.5.1. Customer shall make available to Michelin any information concerning compliance with the obligations under paragraph 11.5.1., 11.5.2. and 11.5.3 as soon as reasonably practicable of the written request of such information.

11.5.5. Khách Hàng phải thông báo ngay cho Michelin về bất kỳ thông tin hoặc hiểu biết nào cho thấy việc không tuân thủ các đoạn 11.5.1., 11.5.2. hoặc 11.5.3., đặc biệt bao gồm mọi hoạt động liên quan của các bên thứ ba mà có thể trái với mục đích của đoạn 11.5.1. Khách Hàng phải cung cấp cho Michelin mọi thông tin liên quan đến việc tuân thủ các nghĩa vụ quy

định tại đoạn 11.5.1., 11.5.2. và 11.5.3 ngay khi có thể một cách hợp lý theo yêu cầu bằng văn bản về việc cung cấp thông tin đó.

11.6. Customer shall indemnify and hold harmless Michelin from and against any losses, costs, claims, causes of action, damages, liabilities, and expense, including attorneys' fees, any expense of litigation or settlement, and court costs, arising from any non-compliance with Trade Restrictions or Michelin Group Positions by Customer. Customer shall be responsible for any act or omission of Customer, its officers, employees, Affiliates, agents, suppliers, or subcontractors at any tier, in the performance of any of its obligations under this Section 11.

11.6. Khách Hàng sẽ bồi thường và bảo đảm Michelin không phải chịu bất kỳ thiệt hại, phí tổn, khiếu nại, nguyên nhân tố tụng, tổn thất, trách nhiệm pháp lý và chi phí, bao gồm phí luật sư, bất kỳ chi phí tố tụng hoặc giải quyết, và chi phí tòa án, phát sinh từ bất kỳ sự không tuân thủ với Hạn Chế Thương Mại hoặc Quan Điểm Tập Đoàn Michelin của Khách Hàng. Khách Hàng sẽ phải chịu trách nhiệm cho bất kỳ hành động hoặc thiếu sót của chính mình, của các cán bộ, nhân viên, Công Ty Liên Kết, đại lý, nhà cung cấp, hoặc nhà thầu phụ thuộc bất kỳ hạng nào của mình, trong việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Mục 11.

11.7. Customer shall respect the Michelin Group Positions, which may contain more restrictive provisions than the Trade Restrictions defined herein.

11.7. Khách Hàng sẽ tôn trọng Quan Điểm Tập Đoàn Michelin, vốn có thể bao gồm nhiều điều khoản chặt chẽ hơn so với Hạn Chế Thương Mại được định nghĩa trong Điều Khoản và Điều Kiện Chung này.

12. TERMINATION.

12. CHẤM DỨT

12.1. Termination for convenience. Without affecting any other right or remedy available to it, and to the extent permitted by applicable mandatory law, Michelin may terminate the Contract without cause, at any time without charge, upon thirty (30) Calendar Days' prior written notice of such termination to Customer.

12.1. Chấm dứt tùy ý: Không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào khác có sẵn cho Michelin, và trong phạm vi cho phép theo pháp luật bắt buộc hiện hành, Michelin có thể chấm dứt Hợp Đồng không cần lý do, bất kỳ lúc nào mà không mất phí, sau ba mươi (30) Ngày Dương Lịch thông báo trước bằng văn bản về việc chấm dứt đó cho Khách Hàng.

12.2. Termination for material breach. Without affecting any other right or remedy available to Michelin, if Customer materially breaches its obligations under the Contract, Michelin may terminate the Contract and any other contractual relationship with immediate effect by giving written notice to Customer:

12.2.1. if Customer fails to remedy such material breach within fourteen (14) Calendar Days of being notified in writing by Michelin to do so; or

12.2.2. where Customer's material breach is incapable of remedy, as determined by Michelin in its sole discretion.

12.2. Chấm dứt do vi phạm nghiêm trọng: Không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào khác có sẵn cho Michelin, nếu Khách Hàng vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng, Michelin có thể chấm dứt Hợp Đồng và bất kỳ mối quan hệ hợp đồng nào khác với hiệu lực ngay lập tức bằng cách gửi thông báo bằng văn bản cho Khách Hàng:

12.2.1. nếu Khách Hàng không khắc phục vi phạm nghiêm trọng đó trong vòng mười bốn (14) Ngày Dương Lịch kể từ khi được Michelin thông báo bằng văn bản về việc đó; hoặc

12.2.2. khi vi phạm nghiêm trọng của Khách Hàng không có khả năng khắc phục, như được xác định bởi Michelin theo toàn quyền quyết định của mình.

12.3. Termination for dissolution. Either Party may terminate the Contract and/or any other contractual relationship between the Parties, immediately without notice in the event of dissolution of either Party, whether by operation of law or otherwise.

12.3. Chấm dứt do giải thể: Một trong hai Bên có thể chấm dứt Hợp Đồng này và/hoặc bất kỳ mối quan hệ hợp đồng nào khác giữa các Bên, ngay lập tức mà không cần thông báo cho bên kia trong trường hợp một trong hai Bên giải thể, cho dù theo quy định của pháp luật hay theo quy định khác.

12.4. Termination for bankruptcy. To the extent permitted by applicable mandatory law, either Party may terminate the Contract and/or any other contractual relationship between the Parties, immediately without notice if, in the opinion of the terminating Party, the other Party, its principle, or any owner or guarantor of that Party's business becomes insolvent or is likely to become insolvent.

12.4 Chấm dứt do phá sản: Trong phạm vi cho phép theo pháp luật bắt buộc hiện hành, một trong hai Bên có thể chấm dứt Hợp Đồng và/hoặc bất kỳ mối quan hệ hợp đồng nào khác giữa các Bên, ngay lập tức mà không cần thông báo nếu, theo ý kiến của Bên chấm dứt, Bên còn lại, hoặc bất kỳ chủ sở hữu hoặc người bảo lãnh kinh doanh của Bên đó đều mất khả năng thanh toán hoặc có khả năng mất khả năng thanh toán.

12.5. Michelin's right to terminate for change of control or assignment. Michelin may terminate the Contract and/or any other contractual relationship between the Parties immediately upon:

- 12.5.1. any change of control of Customer, as defined by applicable law, unless prior to the occurrence of such change of control, Michelin is notified of the change in writing and gives written approval; or
- 12.5.2. any attempted assignment by Customer of the Contract or any right or interest arising from the Contract without the prior written consent of Michelin.

12.5. Quyền chấm dứt của Michelin đối với thay đổi sở hữu hoặc chuyển giao: Michelin có thể chấm dứt Hợp Đồng và/hoặc bất kỳ quan hệ hợp đồng nào giữa các Bên ngay lập tức, khi:

- 12.5.1. bất kỳ thay đổi nào về quyền Kiểm Soát của Khách Hàng như được định nghĩa bởi pháp luật hiện hành, trừ khi trước khi xảy ra sự thay đổi quyền Kiểm Soát như vậy, Michelin được thông báo về sự thay đổi bằng văn bản và đưa ra chấp thuận bằng văn bản; hoặc
- 12.5.2. bất kỳ cố gắng chuyển giao nào bởi Khách Hàng đối với Hợp Đồng hoặc bất kỳ quyền hoặc lợi ích phát sinh từ Hợp Đồng mà không có chấp thuận trước bằng văn bản của Michelin.

12.6. Effects of termination. Upon termination of the Contract for any reason whatsoever, Customer shall immediately refrain from using the Marks in any form whatsoever, without prejudice to Customer's right to sell Products in its inventory on the date of termination of the Contract.

12.6. Hiệu lực của chấm dứt: Kể từ khi chấm dứt Hợp Đồng vì bất cứ lý do gì, Khách Hàng sẽ ngay lập tức hạn chế sử dụng Nhãn Hiệu dưới bất kỳ hình thức nào, mà không ảnh hưởng đến quyền của Khách Hàng trong việc bán Sản Phẩm trong kho của mình vào ngày chấm dứt Hợp Đồng này.

12.7. Customer undertakes that, within thirty (30) calendar days of termination of the Contract for any reason, it shall remove and return to Michelin all signboards comprising any Marks in any locations and all documents provided to it by Michelin. All powers are hereby granted to Michelin to proceed with any such dismounting after the end of the identified period at Customer's cost.

12.7. Khách Hàng cam kết rằng, trong vòng ba mươi (30) Ngày Dương Lịch kể từ khi chấm dứt Hợp Đồng vì bất cứ lý do nào, Khách Hàng sẽ gỡ bỏ và trả lại cho Michelin tất cả các biển hiệu bao gồm bất kỳ Nhãn Hiệu nào tại bất kỳ địa điểm nào và tất cả các tài liệu được Michelin cung cấp. Bằng chi phí của Khách Hàng, Michelin tại đây có toàn quyền thực hiện bất kỳ sự tháo dỡ nào như vậy sau khi kết thúc thời hạn đã xác định bằng chi phí của Khách Hàng.

12.8. All sums owing by Customer to Michelin or vice versa shall become immediately due and payable. To ensure prompt payment, each Party agrees to cooperate and work with the other in determining and processing all such amounts due. Michelin shall have the right to apply any amounts owed by Michelin or any Affiliate (including but not limited to credits, bonuses or rebates earned or payable under the Contract) to Customer (or any person or entity affiliated with Customer) in reduction of any amounts due to Michelin.

12.8. Tất cả các khoản nợ từ Khách hàng cho Michelin hoặc từ Michelin cho Khách hàng sẽ đáo hạn thanh toán ngay lập tức. Để đảm bảo thanh toán nhanh chóng, mỗi bên đồng ý hợp tác và làm việc với bên kia trong việc xác định và xử lý tất cả các khoản tiền đến hạn phải trả. Michelin sẽ có quyền áp dụng bất kỳ số tiền nào mà Michelin hoặc bất kỳ Công Ty Liên Kết nào còn nợ (bao gồm nhưng không giới hạn ở các khoản tín dụng, tiền thưởng hoặc khoản chiết khấu được hưởng hoặc phải trả theo Hợp Đồng) cho Khách hàng (hoặc bất kỳ cá nhân hoặc pháp nhân nào liên kết với Khách Hàng) để giảm bớt bất kỳ số tiền nào đến hạn với Michelin.

13. CONFIDENTIALITY.

13. BẢO MẬT.

13.1. Subject to Section 13.4 below, each Party agrees that it will not disclose to any person any Confidential Information of, or relating to, the other Party which has been disclosed to it or which has come into its possession as a result of the execution of the Contract or other contractual relationship between the Parties for the duration of the Contract or other contractual relationship between the Parties and for an additional period of two (2) years from termination of the abovementioned contractual relationships between the Parties.

13.1. Căn cứ theo Mục 13.4 dưới đây, mỗi Bên đồng ý rằng họ sẽ không tiết lộ với bất kỳ người nào Thông Tin Bảo Mật của, hoặc liên quan đến, Bên còn lại mà đã được tiết lộ cho họ hoặc đã thuộc quyền sở hữu của họ do kết quả của việc thực thi Hợp Đồng hoặc các quan hệ hợp đồng khác giữa các Bên trong suốt thời hạn của Hợp Đồng hoặc các quan hệ hợp đồng khác giữa các Bên và trong hai (2) năm kế tiếp kể từ khi chấm dứt các mối quan hệ hợp đồng nêu trên giữa các bên.

13.2. Confidential Information may only be used by each Party to fulfill the purpose of the Contract and may only be shared with employees, Affiliates, and agents of the Parties in furtherance of the purpose of the Contract. For the avoidance of doubt and pursuant to applicable antitrust rules and regulations, distributors are considered as third parties and thereby excluded from the definition of Affiliate for the purposes of this Section 13.

13.2. Thông Tin Bảo Mật chỉ có thể được mỗi Bên sử dụng để thực hiện mục đích của Hợp Đồng và chỉ có thể được chia sẻ với nhân viên, Công Ty Liên Kết và đại lý của Khách Hàng để thực hiện mục đích của Hợp Đồng. Để tránh hiểu nhầm và tuân theo các quy tắc và quy định về chống độc quyền hiện hành, các nhà phân phối được xem là các bên thứ ba và vì vậy bị loại trừ khỏi định nghĩa Công ty Liên Kết cho các mục đích của Mục 13.

13.3. Each Party will protect the Confidential Information using the same degree of care it employs for its own similar information, but in any case, not less than a reasonable degree of care.

13.3. Mỗi Bên sẽ bảo vệ Thông Tin Bảo Mật với mức độ quan tâm mà Bên đó áp dụng như với thông tin tương tự của mình, nhưng trong bất kỳ trường hợp nào, không kém hơn mức độ quan tâm hợp lý.

13.4. Nothing in the Contract shall prohibit disclosure of information which: (i) is already in the public domain; (ii) becomes part of the public domain after disclosure to the receiving Party other than as a result of a wrongful act of such Party; (iii) is received from a third party providing that it was not acquired directly or indirectly by such third party from the receiving Party; or (iv) is required to be disclosed by law or any governmental or regulatory body or agency.

13.4. Không có nội dung nào trong Hợp Đồng cấm tiết lộ các thông tin: (i) đã thuộc phạm vi công cộng; (ii) trở thành một phần thông tin thuộc phạm vi công cộng sau khi tiết lộ cho Bên nhận ngoại trừ đó là kết quả của hành vi sai phạm của Bên đó; (iii) được nhận từ một bên thứ ba với điều kiện là bên thứ ba không có được thông tin đó trực tiếp hoặc gián tiếp từ Bên Nhận; hoặc (iv) được yêu cầu tiết lộ theo pháp luật hoặc bất kỳ cơ quan chính phủ hoặc cơ quan quản lý nào.

14. PRODUCT WARRANTY AND RECALL.

14. BẢO HÀNH VÀ THU HỒI SẢN PHẨM

14.1. General. Michelin will comply with mandatory local laws and the limited warranty statements provided with the Products or otherwise made available to Customer.

14.1. Điều khoản chung. Michelin sẽ tuân thủ pháp luật địa phương bắt buộc và các tuyên bố bảo hành giới hạn được cung cấp đối với Sản Phẩm hoặc quy định khác áp dụng cho Khách Hàng.

14.2. Unless stated otherwise in the relevant Product warranty document, the Product warranty will begin from the date the Products are delivered to Customer.

14.2. *Trừ khi có quy định khác trong tài liệu bảo hành Sản Phẩm liên quan, việc bảo hành Sản Phẩm sẽ bắt đầu từ ngày Sản Phẩm được giao đến cho Khách hàng.*

14.3. To the extent applicable, Customer undertakes to be the intermediary with respect to claims by its end users/customers, and Michelin will engage directly with Customer with respect to any warranty claims.

14.3. *Trong phạm vi áp dụng, Khách Hàng cam kết là trung gian đối với các yêu cầu bảo hành của người dùng/khách hàng cuối cùng của họ, và Michelin sẽ trực tiếp tham gia cùng Khách Hàng trong bất kỳ yêu cầu bảo hành nào.*

14.4. The Product warranty will not apply to any claim or complaint based on circumstances arising from Customer's handling, assembly, commissioning, use or service of the Products in a manner that is not consistent with the Contract or Michelin's product information.

14.4. *Bảo hành Sản Phẩm sẽ không áp dụng cho bất kỳ yêu cầu bảo hành hoặc khiếu nại nào dựa trên các trường hợp phát sinh từ việc vận chuyển, lắp ráp, vận hành, sử dụng hoặc dịch vụ của Khách Hàng đối với Sản Phẩm theo cách thức không phù hợp với Hợp Đồng hoặc thông tin sản phẩm của Michelin.*

14.5. Product recall. Customer and Michelin agree to comply and follow relevant mandatory laws applicable with regard to procedures and requirements of a Product recall.

14.5. Thu hồi Sản Phẩm. *Khách Hàng và Michelin đồng ý tuân thủ và tuân theo pháp luật địa phương bắt buộc liên quan, áp dụng với các thủ tục và yêu cầu của việc thu hồi Sản Phẩm*

15. LIMITATION OF LIABILITY.

15. GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM

15.1. Regardless of the basis for liability, any claims for compensation made by Customer will be subject to the limitations stated in this Section 15.

15.1. *Bất kể trách nhiệm pháp lý được dựa trên cơ sở nào, mọi yêu cầu bồi thường của Khách Hàng sẽ phụ thuộc vào các giới hạn quy định tại Mục 15 này.*

15.2. To the extent permitted by applicable mandatory law, Michelin shall not be liable for any loss, damages or penalties incurred by Customer:

15.2.1. arising from any delay, failure, or inability to supply or deliver any Products, including, but not limited to any shortage of raw materials; or

15.2.2. arising from or in connection with the fulfilment of Customer's obligations towards third parties.

15.2. *Trong phạm vi cho phép theo pháp luật bắt buộc hiện hành, Michelin sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất, thiệt hại, hình phạt nào mà Khách Hàng phải gánh chịu:*

15.2.1. *phát sinh từ bất kỳ sự chậm trễ, không thực hiện hoặc không có khả năng cung cấp hoặc giao hàng bất kỳ Sản Phẩm nào, bao gồm, nhưng không giới hạn ở bất kỳ việc thiếu hụt nguyên liệu thô nào; hoặc*

15.2.2. *phát sinh từ hoặc liên quan đến việc hoàn thành nghĩa vụ của Khách Hàng với các bên thứ ba.*

15.3. LIMITATION OF LIABILITY. SUBJECT TO SECTION 15.4 (DISCLAIMER) BELOW, AND UNLESS OTHERWISE PROHIBITED BY APPLICABLE MANDATORY LAW, MICHELIN'S TOTAL LIABILITY TO CUSTOMER FOR ALL DIRECT DAMAGES INCURRED BY CUSTOMER UNDER THE CONTRACT SHALL

NOT EXCEED THE ACTUAL DAMAGES SUFFERED BY CUSTOMER WHICH IN ANY EVENT IS LIMITED TO THE TOTAL AMOUNT INVOICED BY MICHELIN TO CUSTOMER FOR THE TWELVE (12) MONTHS PRECEDING THE DATE OF THE LOSS OR DAMAGE. IN NO EVENT SHALL EITHER PARTY BE LIABLE TO THE OTHER FOR CONSEQUENTIAL, INDIRECT, INCIDENTAL, SPECIAL, EXEMPLARY, TREBLE, PUNITIVE, MULTIPLE OR ENHANCED DAMAGES, OR FOR LOST PROFITS, LOST REVENUES, OR DIMINUTION IN VALUE, ARISING OUT OF OR RELATING TO THE CONTRACT OR EITHER PARTY'S PERFORMANCE HEREUNDER.

15.3. GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM. CĂN CỨ THEO MỤC 15.4 (TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM) DƯỚI ĐÂY, VÀ TRỪ KHI BỊ PHÁP LUẬT BẮT BUỘC HIỆN HÀNH NGĂN CẤM, TOÀN BỘ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ CỦA MICHELIN ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG CHO TẤT CẢ CÁC THIẾT HẠI TRỰC TIẾP MÀ KHÁCH HÀNG GÁNH CHỊU THEO HỢP ĐỒNG SẼ KHÔNG VƯỢT QUÁ THIẾT HẠI THỰC TẾ MÀ KHÁCH HÀNG GÁNH CHỊU, VÀ TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO, ĐƯỢC GIỚI HẠN TRONG TỔNG SỐ TIỀN MÀ MICHELIN LẬP HÓA ĐƠN CHO KHÁCH HÀNG TRONG MƯỜI HAI (12) THÁNG TRƯỚC NGÀY XẢY RA TỖN THẤT HOẶC THIẾT HẠI. TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, MỘT TRONG HAI BÊN SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM VỚI BÊN KIA VỀ CÁC THIẾT HẠI MANG TÍNH HẬU QUẢ, GIÁN TIẾP, NGẪU NHIÊN, ĐẶC BIỆT, GẤP BA LẦN, MANG TÍNH TRỪNG PHẠT, NHIỀU LẦN HOẶC ĐƯỢC TĂNG CƯỜNG, HOẶC ĐỐI VỚI VIỆC MẤT LỢI NHUẬN, MẤT DOANH THU HOẶC GIẢM GIÁ TRỊ, PHÁT SINH TỪ HOẶC LIÊN QUAN ĐẾN HỢP ĐỒNG HOẶC VIỆC THỰC HIỆN CỦA MỘT TRONG HAI BÊN DƯỚI ĐÂY.

15.4. DISCLAIMER. MICHELIN DOES NOT WARRANT THAT ANY ONLINE PLATFORM USED TO ORDER PRODUCTS (OR ANY DATA OR INFORMATION MADE AVAILABLE THROUGH SUCH PLATFORM) WILL BE UNINTERRUPTED, SECURE, ACCURATE, COMPLETE, ERROR FREE, FREE OF VIRUSES OR HARMFUL CODE OR COMPATIBLE WITH OR WORK WITH OTHER SYSTEMS, SOFTWARE OR SERVICES; NOR DOES IT MAKE ANY WARRANTY AS TO THE RESULTS THAT MAY BE OBTAINED FROM USE OF THE PLATFORM.

15.4. TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM. MICHELIN KHÔNG ĐẢM BẢO BẤT KỲ NỀN TẢNG TRỰC TUYẾN NÀO ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ ĐẶT HÀNG SẢN PHẨM (HOẶC BẤT KỲ DỮ LIỆU HOẶC THÔNG TIN NÀO ĐƯỢC CUNG CẤP THÔNG QUA NỀN TẢNG ĐÓ) SẼ KHÔNG BỊ GIÁN ĐOẠN, AN TOÀN, CHÍNH XÁC, HOÀN THIỆN, KHÔNG CÓ LỖI, KHÔNG CÓ VIRUS HOẶC MÃ ĐỘC HOẶC TƯƠNG THÍCH VỚI HOẶC HOẠT ĐỘNG VỚI CÁC HỆ THỐNG, PHẦN MỀM HOẶC DỊCH VỤ KHÁC; CŨNG NHƯ KHÔNG ĐƯA RA BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO VỀ CÁC KẾT QUẢ CÓ THỂ ĐẠT ĐƯỢC TỪ VIỆC SỬ DỤNG NỀN TẢNG.

15.5. The limitation of liability set out in this Section 15 shall not apply to:

- 15.5.1.** death or bodily injury caused by the intentional acts or gross negligence of Michelin;
- 15.5.2.** damages arising directly from fraud or willful repudiation of the Contract by Michelin;
- 15.5.3.** any other liability that may not be excluded or limited under applicable mandatory law; or
- 15.5.4.** a Party's obligation to indemnify and defend the other against certain third-party claims.

15.5. Giới hạn trách nhiệm quy định trong Mục 15 này sẽ không áp dụng đối với:

- 15.5.1.** tử vong hoặc thương tật do hành vi cố ý hoặc bất cẩn nghiêm trọng của Michelin gây ra;
- 15.5.2.** thiệt hại phát sinh trực tiếp từ việc gian lận hoặc cố ý từ chối Hợp Đồng của Michelin;
- 15.5.3.** bất kỳ trách nhiệm pháp lý khác có thể không bị giới hạn hoặc loại trừ theo pháp luật bắt buộc hiện hành; hoặc
- 15.5.4.** nghĩa vụ của một Bên trong việc bồi thường và bảo vệ Bên kia trước các khiếu nại của bên thứ ba.

15.6. Limitation of Action. To the extent permitted by applicable mandatory law, no suit or claim based on any legal claim, regardless of form, arising out of or in any way connected with the Contract, may be brought by Customer (or any party claiming by, through, or under Customer) more than one (1) year after the event giving rise to such claim.

15.6. Giới hạn hành động. Trong phạm vi cho phép theo pháp luật bắt buộc hiện hành, không có bất kỳ kiện cáo hoặc khiếu nại dựa trên bất kỳ trái quyền theo luật nào, bất kể hình thức, phát sinh từ hoặc theo bất kỳ cách nào liên quan đến Hợp

Đồng, có thể được đưa ra bởi Khách Hàng (hoặc bất kỳ bên nào khiếu nại cùng với, thông qua, hoặc dưới sự quản lý của Khách Hàng) hơn một (1) năm sau sự kiện dẫn đến khiếu nại đó.

16. INDEMNITY.

16. BỒI THƯỜNG

16.1. Indemnification by Customer. Customer shall indemnify Michelin against any losses, damages, liabilities, claims, costs, or out-of-pocket expenses (including any legal fees) incurred by Michelin in connection with the Contract and/or other contractual relationship between the Parties, including but not limited to:

- 16.1.1.** any use, misuse, distribution or redistribution or other actions taken (or not taken) by Customer, its officers, employees, Affiliates, agents, suppliers, or subcontractors;
- 16.1.2.** Customer's failure to obtain the relevant business permits, licenses and/or approvals;
- 16.1.3.** Customer's failure to promptly pay any sales, excise, income, or other tax, or from Customer's failure to correctly file any required tax returns; and/or
- 16.1.4.** Customer's breach of the Contract and/or any other contractual relationship between the Parties,

except to the extent such losses are caused by the fraud, gross negligence, or willful misconduct of Michelin in the performance of its obligations under the Contract and any other contractual relationship.

16.1. Bồi thường bởi Khách Hàng. *Khách Hàng sẽ bồi thường cho Michelin bất kỳ tổn thất, thiệt hại, trách nhiệm pháp lý, khiếu nại, chi phí hoặc chi phí tự trả nào (bao gồm bất kỳ chi phí pháp lý nào) mà Michelin phải chịu liên quan tới Hợp Đồng và/hoặc quan hệ hợp đồng khác giữa các Bên, bao gồm nhưng không giới hạn ở:*

- 16.1.1.** *bất kỳ việc sử dụng, lạm dụng, phân phối hoặc phân phối lại hoặc các hành động khác được thực hiện (hoặc không được thực hiện) bởi Khách Hàng, các cán bộ, nhân viên, Công Ty Liên Kết, đại lý, nhà cung cấp hoặc nhà thầu phụ của Khách Hàng;*
- 16.1.2.** *Khách Hàng không xin được giấy phép kinh doanh, giấy phép và/hoặc phê duyệt có liên quan;*
- 16.1.3.** *Khách Hàng không kịp thời nộp bất kỳ khoản thuế bán hàng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập hoặc thuế khác hoặc do việc Khách Hàng không nộp đúng bất kỳ tờ khai thuế bắt buộc nào; và/hoặc*
- 16.1.4.** *Khách Hàng vi phạm Hợp Đồng và/hoặc bất kỳ mối quan hệ hợp đồng nào khác giữa các bên,*

ngoại trừ trong phạm vi các tổn thất đó là do gian lận, sơ suất nghiêm trọng hoặc hành vi sai trái cố ý của Michelin trong khi thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng và bất kỳ quan hệ hợp đồng khác.

16.2. Intellectual Property Indemnification. Michelin shall indemnify Customer against any losses, damages, liabilities, claims, costs, or out-of-pocket expenses (including any legal fees) incurred by Customer arising from any claim or suit alleging that the use of the Marks or the sale of the Products infringes any trademark, copyright, or patent of third parties, provided however that:

- 16.2.1.** this Section 16 does not cover, and Michelin has no obligation hereunder for, infringement claims or suits arising from Customer's failure to use the Marks or Products in accordance with the Contract or other contractual relationship; and
- 16.2.2.** Customer shall provide Michelin with prompt notice of the claim or suit giving rise to such obligation; and
- 16.2.3.** Michelin shall have the sole control of the defense and of all negotiations for settlement of such claim or suit. Customer shall cooperate with Michelin in the defense or settlement of any such claim or suit.

16.2. Bồi Thường Sở Hữu Trí Tuệ. *Michelin sẽ bồi thường cho Khách Hàng bất kỳ tổn thất, thiệt hại, trách nhiệm pháp lý, khiếu nại, chi phí hoặc chi phí tự trả nào (bao gồm bất kỳ chi phí pháp lý nào) mà Khách Hàng phải chịu phát sinh từ bất kỳ khiếu nại hoặc kiện cáo nào cáo buộc rằng việc sử dụng Nhân Hiệu hoặc việc bán Sản Phẩm vi phạm bất kỳ nhãn hiệu, bản quyền hoặc bằng sáng chế nào của các bên thứ ba, tuy nhiên, với điều kiện là:*

- 16.2.1.** *Mục 16 này không bao gồm, và Michelin không có nghĩa vụ nào theo đây đối với các khiếu nại hoặc kiện vi phạm phát sinh từ việc Khách Hàng không sử dụng Nhân Hiệu hoặc Sản Phẩm theo Hợp Đồng hoặc quan hệ hợp đồng khác; và*

16.2.2. Khách Hàng sẽ thông báo kịp thời cho Michelin về khiếu nại hoặc vụ kiện làm phát sinh nghĩa vụ đó;

16.2.3. Michelin sẽ có quyền kiểm soát duy nhất đối với việc bào chữa và tất cả các đàm phán để giải quyết khiếu nại hoặc khiếu kiện đó. Khách Hàng sẽ hợp tác với Michelin trong việc bào chữa hoặc giải quyết bất kỳ khiếu nại hoặc khiếu kiện nào như vậy.

16.3. If a claim or suit for which Michelin is required to indemnify Customer under this Section 16 is brought or is likely to be brought, Michelin may require Customer to immediately discontinue the use of the Marks and/or the sale of the Products and Customer shall comply with such requirement.

16.3. Nếu một khiếu nại hoặc khiếu kiện mà Michelin buộc phải bồi thường cho Khách Hàng theo Mục 16 này được đưa ra hoặc có khả năng được đưa ra, Michelin có thể yêu cầu Khách Hàng ngừng ngay việc sử dụng Nhân Hiệu và/hoặc việc bán Sản Phẩm và Khách Hàng sẽ tuân theo yêu cầu đó.

16.4. Customer shall indemnify Michelin against any losses, damages, liabilities, claims, costs, or out-of-pocket expenses (including any legal fees) incurred by Michelin arising from any claim or suit alleging that the use of Customer Data in compliance with the Contract infringes any trademark, copyright, patent of third parties or another intellectual property right.

16.4. Khách Hàng phải bồi thường cho Michelin đối với mọi tổn thất, thiệt hại, trách nhiệm pháp lý, khiếu nại, chi phí hoặc chi phí tự chi trả (bao gồm mọi khoản phí pháp lý) mà Michelin phải gánh chịu phát sinh từ bất kỳ khiếu nại hoặc vụ kiện nào cáo buộc rằng việc sử dụng Dữ Liệu Khách Hàng theo Hợp Đồng sẽ vi phạm bất kỳ nhãn hiệu, bản quyền, sáng chế nào của bên thứ ba hoặc quyền sở hữu trí tuệ khác.

16.5. This section 16 states each party's entire potential liability and the other party's sole and exclusive remedy for third party claims or suits based on an infringement of such third party's intellectual property rights.

16.5. Mục 16 này nêu ra toàn bộ trách nhiệm pháp lý tiềm ẩn của mỗi bên cũng như biện pháp khắc phục duy nhất và độc quyền của bên kia đối với các khiếu nại hoặc khởi kiện của bên thứ ba dựa trên hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của bên thứ ba đó.

16.6. This Section 16 shall survive termination of the Contract.

16.6. Mục 16 này sẽ duy trì hiệu lực kể cả khi Hợp Đồng này hết hiệu lực.

17. USE OF CUSTOMER DATA AND DATA PROTECTION.

17. SỬ DỤNG DỮ LIỆU KHÁCH HÀNG VÀ BẢO VỆ DỮ LIỆU.

17.1. CUSTOMER DATA.

17.1. DỮ LIỆU KHÁCH HÀNG.

17.1.1. Customer Warranties. Customer represents and warrants that any and all Customer Data provided and/or uploaded to Michelin is true, accurate, current, and complete in all respects.

17.1.1. Bảo đảm của Khách Hàng. Khách Hàng tuyên bố và bảo đảm rằng bất kỳ và tất cả Dữ Liệu Khách Hàng được cung cấp và/hoặc tải lên Michelin là đúng, chính xác, hiện hành, và đầy đủ về mọi mặt.

17.1.2. Right to Use Customer Data. Customer expressly authorizes Michelin and its Affiliates and/or its subcontractors, either directly or indirectly through third party contractors, to store, access, process, copy, run, purge and/or erase Customer Data (including for the avoidance of doubt Customer personal data) stored in a Michelin database to the extent it relates to the Products provided by Michelin and/or to the extent necessary for the implementation of any obligations under the Contract. Similarly, Customer authorizes Michelin and/or its Affiliates and/or subcontractors to purge and/or erase Customer Data that does not present the necessary guarantees in connection with the Products provided by Michelin (or in case of reasonable doubt) or in accordance with the applicable legal provisions.

17.1.2. Quyền Sử Dụng Dữ Liệu Khách Hàng. Khách Hàng ủy quyền rõ ràng cho Michelin và các Công ty Liên Kết và/hoặc nhà thầu phụ của Michelin, hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các nhà thầu là bên thứ ba, để lưu trữ, truy cập, xử lý, sao chép, vận hành, lọc và xóa Dữ Liệu Khách Hàng (bao gồm, để tránh hiểu nhầm, Dữ liệu cá nhân Khách Hàng) được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu của Michelin trong phạm vi liên quan đến các Sản Phẩm do Michelin cung cấp và/hoặc trong phạm vi cần thiết để triển khai bất kỳ nghĩa vụ Hợp Đồng. Tương tự, Khách Hàng ủy quyền cho Michelin và/hoặc các Công ty Liên Kết và/hoặc nhà thầu phụ của Michelin lọc và/hoặc xóa Dữ Liệu Khách Hàng không thể hiện các bảo đảm cần thiết liên quan đến Sản Phẩm do Michelin cung cấp (hoặc trong trường hợp nghi ngờ hợp lý) hoặc theo quy định pháp luật hiện hành.

17.1.3. Right to Use Technical Data. Technical Data may be used worldwide by Michelin, its Affiliates and/or its subcontractor(s) in order to:

- (i) implement its obligations under the Contract;
- (ii) offer Customer additional services such as its own individualized reporting against consolidated data; and/or
- (iii) create and/or expand any database which may be used for consolidated data reporting, statistic, referential and/or benchmark analysis, marketing purposes, research, and/or future product development purposes while the Contract are in effect and any time thereafter within the context of Michelin and its Affiliates and/or its subcontractor(s) provided that such Technical Data is anonymized (understood that no direct or indirect link can be made between such data and Customer).

17.1.3. Quyền Sử Dụng Dữ Liệu Kỹ Thuật. Dữ Liệu Kỹ Thuật có thể được sử dụng trên toàn thế giới bởi Michelin và các Công ty Liên Kết và/hoặc nhà thầu phụ của Michelin để:

- (i) thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng;
- (ii) cung cấp cho Khách Hàng các dịch vụ bổ sung như báo cáo được cá nhân hóa của riêng mình đối với dữ liệu hợp nhất; và/hoặc
- (iii) Tạo và/hoặc mở rộng bất kỳ cơ sở dữ liệu nào có thể được sử dụng cho báo cáo dữ liệu hợp nhất, phân tích thống kê, phân tích tham chiếu và/hoặc chuẩn đối sánh, các mục đích tiếp thị, nghiên cứu và/hoặc các mục đích phát triển sản phẩm trong tương lai trong khi Hợp Đồng có hiệu lực và bất kỳ thời gian nào sau đó trong bối cảnh của Michelin và các Công Ty Liên Kết và/hoặc nhà thầu phụ của Michelin với điều kiện Dữ Liệu Kỹ Thuật đó được ẩn danh (được hiểu là không có liên kết trực tiếp hoặc gián tiếp nào có thể được thực hiện giữa dữ liệu đó và Khách Hàng).

17.1.4. Except for the rights granted under Sub-Section 17.1.3 (iii) above, which is granted for the maximum legal duration of protection of intellectual property rights, the right to use Technical Data shall expire at the end of the Contract, irrespective of cause.

17.1.4. Ngoài trừ các quyền được cho phép theo Tiểu Mục 17.1.3 (iii) ở trên, với thời hạn pháp lý tối đa bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, quyền sử dụng Dữ Liệu Kỹ Thuật sẽ hết hạn khi Hợp Đồng hết hiệu lực, bất kể nguyên nhân.

17.2. DATA PROTECTION.

17.2. BẢO VỆ DỮ LIỆU.

17.2.1. Each Party undertakes, for the personal data processing operations it carries out for its own purposes under and in the framework of the Contract to comply with all obligations arising from the application of any applicable data protection and privacy legislation and regulatory requirements in force and as amended from time to time, that may apply to personal data processed, including those of the General Data Protection Regulation (EU/2016/679) and its possible updates and existing local laws, or any other data protection legislation applicable outside of the European Union (together the "**Data Protection Legislation**").

17.2.1. Mỗi Bên cam kết, đối với các hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân mà Bên đó thực hiện cho các mục đích riêng của mình theo và trong phạm vi Hợp Đồng, tuân thủ tất cả các nghĩa vụ phát sinh từ việc áp dụng bất kỳ pháp luật và yêu cầu pháp lý về bảo vệ dữ liệu và quyền riêng tư nào đang có hiệu lực và được sửa đổi tùy từng thời điểm, mà có thể được áp dụng đối với dữ liệu cá nhân được xử lý, bao gồm các nghĩa vụ của Quy Định Chung Về Bảo Vệ Dữ

*Liệu (EU/2016/679) và các cập nhật có thể có, và pháp luật địa phương hiện hành, hoặc bất kỳ pháp luật bảo vệ dữ liệu nào khác có thể áp dụng bên ngoài Liên Minh Châu Âu (gọi chung là “**Luật Bảo Vệ Dữ Liệu**”)*

17.2.2. Customer acknowledges that, Michelin, as data controller, or the like, of the personal data received from Customer, processes personal data for the purpose of managing operations relating to the contractual relationship with its Customers, in compliance with the Data Protection Legislation. The processing is based on Michelin’s legitimate interest related to the performance of the Contract. Accordingly, unless otherwise provided by applicable Data Protection Legislation, Customer undertakes to inform data subjects (for example, its employees) of such personal data processing and any personal data processed under the Contract concerned is kept for the duration of the contractual relationship plus the legal limitation periods.

17.2.2. *Khách Hàng thừa nhận rằng, Michelin với tư cách là bên kiểm soát dữ liệu, hoặc các vai trò tương tự, đối với dữ liệu cá nhân nhận được từ Khách Hàng, xử lý dữ liệu cá nhân cho mục đích quản lý các hoạt động liên quan đến mối quan hệ hợp đồng với Khách Hàng của mình, trên cơ sở tuân thủ Luật Bảo Vệ Dữ Liệu. Việc xử lý này dựa trên lợi ích hợp pháp của Michelin liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng. Vì vậy, trừ khi được quy định khác trong Luật Bảo Vệ Dữ Liệu, Khách Hàng cam kết thông báo cho các chủ thể dữ liệu (ví dụ như người lao động của mình) về việc xử lý dữ liệu cá nhân đó và bất kỳ dữ liệu cá nhân nào được xử lý Hợp Đồng đã nêu được lưu giữ trong suốt thời gian của quan hệ hợp đồng cộng với các thời hạn giới hạn pháp lý.*

17.2.3. Processed data may be used by Michelin's relevant departments and, where appropriate, its sub-processors, some of which may be located outside the country of origin of the personal data, such as, the EU, the USA and India. In order to provide adequate safeguards for the transfer of such personal data, cross-border data transfer agreements incorporating standard clauses of the European Commission have been signed between Michelin and its sub-processors. Transfers within the Michelin Group may also take place and are governed by the Michelin Group’s Binding Corporate Rules which have been validated by the French Data Protection Authority (available at www.michelin.com).

17.2.3. *Dữ liệu đã xử lý có thể được sử dụng bởi các bộ phận liên quan của Michelin và các bộ phận xử lý thứ cấp của Michelin nếu thích hợp, một số trong đó có thể nằm ngoài quốc gia xuất xứ của dữ liệu cá nhân, ví dụ, Liên minh Châu Âu, Mỹ và Ấn Độ. Để cung cấp các biện pháp bảo vệ thích hợp cho việc chuyển dữ liệu cá nhân đó, các thỏa thuận chuyển dữ liệu xuyên biên giới có tích hợp các điều khoản tiêu chuẩn của Ủy ban Châu Âu đã được ký kết giữa Michelin và các nhà xử lý thứ cấp của Michelin. Việc chuyển dữ liệu trong nội bộ Tập Đoàn Michelin cũng có thể diễn ra và được điều chỉnh bởi các Quy tắc Doanh Nghiệp Ràng Buộc của Tập Đoàn Michelin đã được Cơ quan Bảo vệ Dữ liệu của Pháp xác nhận (có sẵn trên www.michelin.com).*

17.2.4. Where personal data is transferred outside of the European Economic Area, Michelin shall ensure appropriate safeguards are implemented and/or adopted, including but not limited to the Standard Contractual Clauses.

17.2.4. *Khi dữ liệu cá nhân được chuyển ra ngoài Khu Vực Kinh Tế Châu Âu, Michelin sẽ đảm bảo các biện pháp bảo vệ phù hợp được thực hiện và/hoặc được thông qua, bao gồm nhưng không giới hạn trong các Điều Khoản Hợp Đồng Tiêu Chuẩn.*

17.2.5. To the extent dictated by applicable mandatory law, data subjects shall benefit, under the conditions stipulated by law, from a right of access, rectification, portability, restriction of processing, opposition for legitimate reasons, and deletion. Data subjects seeking to exercise their rights shall contact Michelin. If the data subject’s requests are unsatisfied, they may file a complaint with the relevant data protection authority.

17.2.5. *Trong phạm vi được quy định bởi pháp luật bắt buộc hiện hành, chủ thể dữ liệu sẽ được hưởng lợi, theo các điều kiện do luật quy định, từ quyền truy cập, sửa chữa, di chuyển, hạn chế xử lý, phản đối vì lý do chính đáng, và xóa. Chủ thể dữ liệu có thể thực hiện các quyền của mình bằng cách liên hệ Michelin. Nếu các yêu cầu của chủ thể dữ liệu không được đáp ứng, họ cũng có thể gửi đơn khiếu nại với cơ quan bảo vệ dữ liệu có thẩm quyền liên quan.*

18. FORCE MAJEURE.

18. SỰ KIẾN BẤT KHẢ KHÁNG

18.1. Impacts of Force Majeure. Each Party shall be relieved from liability for a failure to perform any obligation under the Contract during such period and to the extent that the due performance thereof by such Party is prevented by reason of a Force Majeure Event.

18.1. Tác động của Sự Kiện Bất Khả Kháng. Mỗi Bên sẽ được miễn trách nhiệm pháp lý đối với việc không thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào theo Hợp Đồng trong suốt thời gian đó và trong phạm vi mà việc thực hiện đúng hạn nghĩa vụ của Bên đó bị ngăn cản bởi lý do thuộc một Sự Kiện Bất Khả Kháng

18.2. To the extent permitted by applicable mandatory law or regulation, Customer will not be relieved of its duty to make payments to Michelin due to any Force Majeure Event.

18.2. Trong phạm vi pháp luật hoặc quy định địa phương cho phép, Khách Hàng sẽ không được miễn trách nhiệm trả các khoản thanh toán cho Michelin do bất kỳ Sự Kiện Bất Khả Kháng nào.

18.3. Notice and duty to mitigate. A Customer desiring to invoke a Force Majeure Event hereunder shall give notice to Michelin as soon as possible but no later than 30 Calendar Days after the commencement of such Force Majeure Event. Customer shall not be discharged from liability for any non-performance caused by such Force Majeure Event should it fail to notify Michelin in accordance with this Section 18.3.

18.3. Thông báo và Nghĩa vụ giảm thiểu. Khách Hàng mong muốn áp dụng Sự Kiện Bất Khả Kháng theo Điều Khoản và Điều Kiện Chung này phải thông báo cho Michelin càng sớm càng tốt nhưng không muộn hơn 30 Ngày Dương Lịch kể từ ngày bắt đầu Sự Kiện Bất Khả Kháng đó. Khách Hàng sẽ không được miễn trách nhiệm cho bất kỳ hành vi không hoàn thành nghĩa vụ nào gây ra bởi Sự Kiện Bất Khả Kháng đó nếu Khách Hàng không thông báo cho Michelin theo quy định tại Mục 18.3.

18.4. Both Parties shall make all reasonable efforts to prevent and reduce the effect of any non-performance of the Contract caused by a Force Majeure Event. In the event of shortage of production or supply of Products for any reason, subject to applicable mandatory law, Michelin reserves the right to allocate its supply of Products to itself and such other customers in its sole discretion without incurring any liability to Customer arising therefrom.

18.4. Cả hai Bên sẽ thực hiện mọi nỗ lực hợp lý để ngăn ngừa và giảm thiểu ảnh hưởng của bất kỳ hành vi không thực hiện Hợp Đồng do Sự Kiện Bất Khả Kháng gây ra. Trong trường hợp sản xuất hoặc cung cấp thiếu Sản Phẩm vì bất kỳ lý do gì, theo pháp luật bắt buộc hiện hành, Michelin bảo lưu quyền phân bổ nguồn cung Sản Phẩm cho bản thân mình và các khách hàng khác đó theo quyết định riêng của mình mà không phải chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào phát sinh từ đó đối với Khách Hàng.

19. GOVERNING LAW, JURISDICTION, AND DISPUTE RESOLUTION.

19. LUẬT ÁP DỤNG, THẨM QUYỀN, VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP.

19.1. The Contract will be governed by the laws of the legal jurisdiction where the Michelin entity issuing the Contract is incorporated.

19.1. Hợp Đồng sẽ được điều chỉnh bởi pháp luật của quốc gia có quyền tài phán nơi pháp nhân Michelin ban hành Hợp Đồng được thành lập.

19.2. Where applicable, application of the United Nations Convention on Contracts for the International Sale of Goods is hereby excluded.

19.2. Nếu có thể, việc áp dụng Công ước Liên Hợp Quốc về Hợp đồng Mua bán Hàng hóa Quốc tế theo đây sẽ bị loại trừ.

19.3. In the event of a dispute arising from or in connection with the Contract, and before filing any action in a court of competent jurisdiction, the Parties may attempt in good faith to resolve such dispute within thirty (30) Calendar Days by negotiation between representatives who have authority to settle the dispute.

19.3. Trong trường hợp có tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan tới Hợp đồng, và trước khi tiến hành bất kỳ thủ tục nào tại tòa án của quốc gia có quyền tài phán, Các Bên sẽ cố gắng một cách thiện chí để giải quyết tranh chấp đó trong vòng ba mươi (30) Ngày Dương Lịch thông qua thương lượng giữa các đại diện có thẩm quyền giải quyết tranh chấp.

19.4. Notwithstanding Section 19.3 above, in the event a dispute cannot be resolved through negotiation, the courts of the competent jurisdiction in the location of the Michelin entity's registered office issuing the Contract will have jurisdiction to settle all disputes arising from or in connection with the Contract.

19.4. Không phụ thuộc vào Mục 19.3 trên, trong trường hợp tranh chấp không thể được giải quyết thông qua thương lượng, tòa án của quốc gia có quyền tài phán nơi có văn phòng đăng ký của pháp nhân Michelin ban hành Hợp Đồng sẽ có thẩm quyền giải quyết đối với tất cả các tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan tới Hợp Đồng.

19.5. Notwithstanding the other provisions of this Section 19, to the extent permitted by applicable mandatory law, Michelin may also seek equitable relief or an interim injunction in a court of competent jurisdiction.

19.5. Không phụ thuộc vào các điều khoản khác của Mục 19 này, trong phạm vi được pháp luật bắt buộc hiện hành cho phép, Michelin cũng có thể tìm kiếm biện pháp giám nhẹ hoặc biện pháp khẩn cấp tạm thời tại tòa án của quốc gia có thẩm quyền.

20. MISCELLANEOUS TERMS.

20. ĐIỀU KHOẢN KHÁC.

20.1. Subcontracting. Michelin may subcontract any or all of its obligations under the Contract without notice to Customer. Notwithstanding the foregoing, Michelin will be responsible for the acts and omissions of any such subcontractor.

20.1. Nhà thầu phụ. Michelin có thể giao thầu phụ bất kỳ hoặc toàn bộ các nghĩa vụ nào của mình theo Hợp Đồng mà không phải thông báo cho Khách Hàng. Không phụ thuộc vào quy định trên đây, Michelin sẽ chịu trách nhiệm về các hành vi và thiếu sót của bất kỳ nhà thầu phụ nào như vậy.

20.2. Assignment. Customer may not assign the Contract, or any of its rights or obligations hereunder, without Michelin's prior written consent. Any assignment by Customer shall be null and void. The Contract and any right hereunder or interest herein may be assigned at any time by Michelin to an Affiliate.

20.2. Chuyển giao. Khách Hàng không thể chuyển giao Hợp Đồng, hoặc bất kỳ quyền và nghĩa vụ nào theo đó, mà không có chấp thuận trước bằng văn bản của Michelin. Bất kỳ sự chuyển giao nào của Khách Hàng sẽ là vô hiệu. Hợp Đồng và bất kỳ quyền hoặc lợi ích nào tại đây có thể được Michelin chuyển giao cho một Công Ty Liên Kết tại bất kỳ thời điểm nào.

20.3. Survival. All obligations of the Parties pertaining to payment, reimbursement, indemnification, warranty, and any provision that is intended to come into or continue in force, and all obligations hereunder which by the terms of the Contract arise at or after termination, shall survive any termination or expiry of the Contract.

20.3. Duy trì hiệu lực. Tất cả các nghĩa vụ của Các Bên liên quan đến thanh toán, bồi hoàn, bồi thường, bảo hành và bất kỳ quy định sắp hoặc đang tiếp tục có hiệu lực, và tất cả các nghĩa vụ tại đây mà theo các điều khoản của Hợp Đồng phát sinh tại thời điểm hoặc sau khi hết hiệu lực, sẽ duy trì hiệu lực kể cả khi Hợp Đồng hết hiệu lực.

20.4. Severability. If any Section or part of a Section of the Contract is declared illegal, null, or unenforceable, this illegality, nullity or unenforceability shall not affect the legality, validity, or enforceability of the other contractual clauses. The Parties shall negotiate in good faith to replace the invalid provisions with valid ones to achieve the intended commercial or business purpose of the illegal, null, or unenforceable provision.

20.4. Hiệu lực từng phần. Trong trường hợp một Mục hoặc một phần của Mục trong Hợp Đồng được tuyên bố là bất hợp pháp, vô hiệu hoặc không thể thi hành, sự bất hợp pháp, vô hiệu hoặc không thể thi hành này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp pháp, hợp lệ hoặc có thể thi hành của các điều còn lại. Các Bên sẽ thỏa thuận với tinh thần thiện chí để thay thế điều khoản không hợp lệ bằng điều khoản hợp lệ để tuân thủ mục đích thương mại hoặc kinh doanh của điều khoản bất hợp pháp, vô hiệu hoặc không thể thi hành.

20.5. Language and Notices. The Contract have been prepared in the language of the legal jurisdiction where the Michelin entity issuing the Contract is incorporated. All notices and other communications required or permitted under the Contract and any other contractual relationship between the Parties shall be in writing in the language of the Contract, a language mutually agreed by the Parties, or accompanied by a certified translation, all of such shall be valid, subject to their being sent to the addresses referred to in the introduction of the Contract (or to other addresses which the Parties shall have communicated to each other in written form), by courier, registered or express mail or mail under acknowledged receipt. In the event of a conflict between any notice in the language of the Contract and its accompanied certified translation, the version of the notice in the language of the Contract shall prevail. Any Party may change its address for such communications by giving appropriate written notice to the other Party conforming to this Section 20.5.

20.5. Ngôn ngữ và Thông báo. Hợp Đồng được soạn thảo theo ngôn ngữ của khu vực tài phán hợp pháp nơi pháp nhân Michelin ban hành Hợp Đồng được thành lập. Tất cả các thông báo và các trao đổi được yêu cầu hoặc cho phép theo Hợp Đồng và bất kỳ quan hệ hợp đồng nào khác giữa các Bên sẽ được lập thành văn bản theo ngôn ngữ của Hợp Đồng, ngôn ngữ được các Bên cùng đồng ý, hoặc được đính kèm theo một bản dịch đã được chứng nhận, tất cả các thông báo và trao đổi đó sẽ có hiệu lực, tùy thuộc vào việc chúng được gửi đến các địa chỉ được dẫn chiếu trong phần giới thiệu của Hợp Đồng (hoặc đến các địa chỉ khác mà Các Bên đã liên trao đổi với nhau bằng văn bản), thông qua chuyển phát nhanh, thư hỏa tốc hoặc thư có bảo đảm hoặc thư có xác nhận nhận. Trong trường hợp có sự xung đột giữa một thông báo theo ngôn ngữ của Hợp Đồng và bản dịch đã được chứng nhận đính kèm, phiên bản thông báo theo ngôn ngữ của Hợp Đồng sẽ được ưu tiên áp dụng. Bất kỳ Bên nào có thể thay đổi địa chỉ cho việc trao đổi liên lạc này bằng cách gửi thông báo bằng văn bản phù hợp cho Bên còn lại theo Mục 20.5 này.

20.6. Right to Audit. Customer agrees to provide to Michelin, upon request, financial records, and other documentation reasonably necessary for Michelin to verify that Customer has performed its obligations hereunder. Such records and documentation will be kept by Customer for a minimum of five (5) years after expiration or termination of the Contract. Customer agrees that all such records and documentation will be made available to Michelin for audit upon seventy-two (72) hours' written notice from Michelin or its third-party auditor. Any on-site audit will be conducted during Customer's normal business hours. Michelin reserves the right to immediately withdraw all benefits under the Contract if Customer fails to provide supporting documentation to Michelin's satisfaction.

20.6. Quyền Thẩm Tra. Khách Hàng đồng ý cung cấp cho Michelin, theo yêu cầu, hồ sơ tài chính và các tài liệu khác cần thiết một cách hợp lý để Michelin xác minh rằng Khách Hàng đã thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng. Các hồ sơ và tài liệu này sẽ được lưu giữ bởi Khách Hàng trong tối thiểu năm (5) năm sau khi các Điều Khoản và Điều Kiện Chung này hết hạn hoặc chấm dứt. Khách Hàng đồng ý rằng tất cả các hồ sơ và tài liệu này sẽ được cung cấp cho Michelin để thẩm tra sau bảy mươi hai (72) giờ thông báo bằng văn bản từ Michelin hoặc kiểm toán viên của bên thứ ba. Bất kỳ việc thẩm tra tại chỗ nào cũng sẽ được thực hiện trong giờ làm việc bình thường của Khách Hàng. Michelin bảo lưu quyền thu hồi ngay lập tức tất cả các quyền lợi theo Hợp Đồng nếu Khách Hàng không cung cấp tài liệu hỗ trợ theo yêu cầu của Michelin.

20.7. Entire Agreement. The Contract and anything incorporated by reference herein constitute the entire agreement between the Parties and shall supersede all previous written documents or correspondence (if any) on the subject matter hereof.

20.7. Toàn Bộ Hợp Đồng. Hợp Đồng và bất kỳ tài liệu nào được tích hợp bằng cách dẫn chiếu trong các Điều Khoản và Điều Kiện Chung này cấu thành toàn bộ thỏa thuận giữa các Bên và sẽ thay thế tất cả các tài liệu hoặc thư từ bằng văn bản trước đây (nếu có) về chủ đề của các Điều Khoản và Điều Kiện Chung này.

20.8. Execution/Counterparts. To the extent applicable, upon signature, the Contract may be executed in any number of counterparts, each of which shall be deemed an original but all of which taken together will constitute one and the same instrument. The Contract have been executed by the Parties' duly authorized representatives. and electronic signature of the Contract made through the means of Electronic Transmission shall be as legally binding as a physical signature.

20.8. Ký kết/Bản sao. Trong phạm vi áp dụng, sau khi đã được ký, Hợp Đồng có thể được ký kết thành bất kỳ số lượng bản sao nào, mỗi bản sẽ được coi là một bản gốc nhưng tất cả các bản này được gộp lại với nhau sẽ tạo thành một và cùng một văn bản. Hợp Đồng đã được ký bởi đại diện được ủy quyền hợp pháp của các Bên, chữ ký điện tử của Hợp Đồng được thực hiện thông qua các phương tiện Truyền Phát Điện Tử sẽ có giá trị pháp lý như một chữ ký vật lý.

20.9. Relationship of the Parties. The Contract apply to the sale of Michelin Products to Customer by Michelin and is not intended by either Party to constitute a franchise relationship between the Parties. Customer has not paid a franchise fee to Michelin and is not operating pursuant to a business system supplied by Michelin. Further, the Contract shall not be construed to create a joint venture, association, partnership, employment, or other force of business organization or agency relationship between Customer and Michelin.

20.9. Quan hệ các Bên. Hợp Đồng áp dụng cho việc bán các Sản Phẩm Michelin cho Khách Hàng bởi Michelin và không được Bên nào dự định tạo thành mối quan hệ nhượng quyền thương mại giữa các Bên. Khách Hàng không trả phí nhượng quyền cho Michelin và không hoạt động theo hệ thống kinh doanh do Michelin cung cấp. Ngoài ra, Hợp đồng sẽ không được giải thích để tạo nên mối quan hệ liên doanh, hiệp hội, cộng tác, lao động, hoặc hình thức tổ chức kinh doanh khác hoặc quan hệ đại lý giữa Khách Hàng và Michelin.

20.10. Waiver. Either Party's failure to enforce or exercise any of its rights under any provision of the Contract shall not be construed as a waiver of such rights. No custom, practice, or course of dealing constitutes a waiver of any provision of the Contract.

20.10. Từ bỏ quyền. Trường hợp một trong hai Bên không thể thực thi hoặc thực hiện bất kỳ quyền nào của mình theo bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng sẽ không được hiểu là sự từ bỏ các quyền đó. Không có thông lệ, thực tiễn, hoặc quá trình giao dịch nào cấu thành nên sự từ bỏ bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng.

20.11. Amendments. To the extent permitted by applicable mandatory law, Michelin reserves the right to modify these General Terms and Conditions at any time. The amended Contract are applicable from the moment they have first been made available regardless of the communication method. The applicable updated General Terms and Conditions are available on Michelin's website <https://gtc.michelin.com/>

20.11. Điều chỉnh. Trong phạm vi cho phép theo pháp luật bắt buộc hiện hành, Michelin bảo lưu quyền điều chỉnh các Điều Khoản và Điều Kiện Chung bất kỳ lúc nào. Bản sửa đổi Hợp Đồng được áp dụng kể từ thời điểm được ban hành bất kể phương thức truyền tải nào, Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung cập nhật hiện hành có trên trang thông tin điện tử của Michelin <https://gtc.michelin.com/>

20.12. Conflicts. If there is any conflict or ambiguity between any of the provisions of these General Terms and Conditions and subsequent Regional Terms Schedules, such conflict shall be resolved in accordance with the following order of precedence: Regional Terms Schedules and then these General Terms and Conditions.

20.12. Xung đột. Nếu có bất kỳ sự xung đột hoặc mơ hồ nào giữa các điều khoản của Điều Khoản và Điều Kiện Chung này và các Phụ Lục Điều Khoản Khu Vực theo sau, xung đột đó sẽ được giải quyết theo thứ tự ưu tiên như sau: Phụ Lục Điều Khoản Khu Vực và sau đó đến các Điều Khoản và Điều Kiện Chung này.

If there is any conflict or ambiguity between any of the provisions of these General Terms and Conditions and subsequent Regional Terms Schedules and any Customer documentation (such as Orders, general terms of purchase, etc.) these General Terms and Conditions and subsequent Regional Terms Schedules shall prevail.

Nếu có bất kỳ sự xung đột hoặc mơ hồ nào giữa bất kỳ điều khoản nào của Điều Khoản và Điều Kiện Chung này và Phụ Lục Điều Khoản Khu Vực theo sau và bất kỳ tài liệu Khách Hàng nào (chẳng hạn Đơn Đặt Hàng, điều khoản mua bán chung, v.v.) các Điều Khoản và Điều Kiện Chung và Phụ Lục Điều Khoản Khu Vực theo sau sẽ được ưu tiên áp dụng.